

Số: 4959/QĐ-ĐHĐT

Đồng Tháp, ngày 23 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chi trả chi phí sinh hoạt đợt 1 năm 2025 cho sinh viên sư phạm khóa tuyển sinh 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp, nay là Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 156/NQ-HĐT ngày 29/3/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/09/2020 của Chính phủ Quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm;

Căn cứ Quyết định số 806/QĐ-ĐHĐT ngày 01/3/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp về việc điều chỉnh danh sách sinh viên sư phạm khóa 2023 thụ hưởng chính sách học phí, chi phí sinh hoạt theo nhiệm vụ đào tạo giáo viên của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác Đảng và Công tác sinh viên, Trưởng phòng Kế hoạch-Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chi trả chi phí sinh hoạt đợt 1 năm 2025 cho 2.198 sinh viên sư phạm khóa tuyển sinh 2023 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Thời gian được chi trả là 06 tháng (Từ ngày 01/01/2025-30/06/2025). Mức chi trả được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ từ nguồn kinh phí giao của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Các chế độ, quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của sinh viên và cam kết thực hiện theo quy định tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/09/2020 của Chính phủ.

Điều 4. Trưởng phòng Công tác Đảng và Công tác sinh viên, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng các đơn vị liên quan và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, CTĐ&CTSV (PTN).

HIỆU TRƯỞNG

Hồ Văn Thống

DANH SÁCH CHI TRẢ CHI PHÍ SINH HOẠT ĐỢT 1 NĂM 2025 CHO SINH VIÊN SƯ PHẠM KHÓA TUYỂN SINH 2023

(Kèm theo Quyết định số 4959/QĐ-ĐHĐT ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1	0023410063	Mã Thị Kim Giàu	10-03-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2	0023410090	Bạch Ngọc Hiệp	15-04-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
3	0023410102	Đoàn Thảo Ngân	17-01-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
4	0023410146	Đình Quang Chương	01-01-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
5	0023410155	Nguyễn Thị Mỹ Quyền	10-01-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
6	0023410157	Phan Lê Khiết Tường	06-12-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
7	0023410189	Nguyễn Thị Huỳnh Lê	03-08-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
8	0023410191	Trần Thị Thanh Tuyền	26-07-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
9	0023410213	Nguyễn Thị Thanh Trà	15-01-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
10	0023410228	Lê Thị Mỹ Linh	25-07-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
11	0023410235	Phạm Băng Băng	31-10-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
12	0023410290	Trần Xuân Đào	22-06-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
13	0023410292	Nguyễn Danh Thi	15-11-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
14	0023410306	Tăng Khánh Vân	20-08-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
15	0023410309	Phạm Nguyễn Thảo Vy	02-10-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
16	0023410314	Nguyễn Thanh Thư Kỳ	25-02-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
17	0023410326	Trần Ngọc Diệp	02-01-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
18	0023410330	Huỳnh Thị Thảo Nguyên	28-12-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
19	0023410335	Nguyễn Thị Kiều Oanh	13-01-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
20	0023410340	Đỗ Thị Tuyết Tuyền	11-04-2004	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
21	0023410343	Thái Thị Tú Anh	16-06-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
22	0023410368	Nguyễn Yến Phương	02-03-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
23	0023410371	Nguyễn Anh Thư	16-09-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
24	0023410391	Trần Nguyễn Minh Phúc	28-06-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
25	0023410394	Nguyễn Thị Kiều Oanh	13-06-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
26	0023410422	Đoàn Thị Kim Cương	29-03-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
27	0023410423	Phan Gia Mạnh	29-05-2004	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
28	0023410447	Dương Bình Phương	07-03-2005	ĐHSANH23A	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
29	0023410466	Nguyễn Thị Quỳnh Thơ	09-04-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
30	0023410492	Nguyễn Ngọc Huỳnh Anh	18-12-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
31	0023410509	Nguyễn Ngọc Phượng Mai	17-06-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
32	0023410523	Lê Trần Bảo Thời	01-04-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
33	0023410529	Trần Thị Duyên	28-03-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
34	0023410537	Ngô Nguyễn Bình Xuyên	15-10-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
35	0023410542	Lương Minh Duy	29-04-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
36	0023410560	Huỳnh Quốc Danh	05-01-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
37	0023410582	Phạm Thị Mỹ Trâm	24-10-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
38	0023410603	Trần Thị Anh Thư	04-08-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
39	0023410645	Cái Nguyễn Mai Thủy	08-08-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
40	0023410676	Phạm Đỗ Hoài Ngọc	17-05-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
41	0023410729	Lê Thị Thanh Mai	13-10-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
42	0023410771	Lê Nguyễn Tường Vân	25-10-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
43	0023410780	Thạch Minh Hoàng	16-01-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
44	0023410787	Nguyễn Thị Hồng Nhung	19-01-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
45	0023410788	Bạch Ngọc Gia Khánh	06-06-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
46	0023410790	Bùi Anh Thư	02-03-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
47	0023410799	Phạm Ngọc Trâm Anh	25-10-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
48	0023410818	Trần Thị Kim Tuyền	28-08-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
49	0023410850	Võ Thị Anh Thư	04-01-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
50	0023410854	Đặng Vũ Hoàng Lan	15-04-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
51	0023410861	Nguyễn Thị Anh Thư	08-12-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
52	0023410865	Trần Ngọc Trung Kiên	06-05-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
53	0023410866	Lê Quyên Thảo	19-02-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
54	0023410877	Cao Huỳnh Trúc Phương	31-10-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
55	0023410895	Nguyễn Thị Phước Xuyên	07-03-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
56	0023410902	Nguyễn Ngân Thanh	02-04-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
57	0023410947	Lê Thị Phương Thảo	06-09-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
58	0023411019	Nguyễn Thị Kim Yển	15-01-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
59	0023411026	Phan Phương Vy	27-12-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
60	0023411074	Nguyễn Vũ Gia Phúc	14-04-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
61	0023411079	Nguyễn Thị Bích Tuyền	09-07-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
62	0023411107	Tăng Thị Cẩm Nhung	31-07-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
63	0023411188	Lê Hồng Ngọc	08-08-2005	ĐHSANH23B	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
64	0023411113	Nguyễn Thị Hội	17-09-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
65	0023411148	Trịnh Gia Hiếu	26-08-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
66	0023411159	Võ Thị Huỳnh Như	27-10-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
67	0023411184	Lê Minh Nhựt	09-06-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
68	0023413556	Nguyễn Hà Gia Đạt	15-02-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
69	0023411189	Trương Thị Thùy Dương	21-03-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
70	0023411193	Đặng Kim Hương	16-01-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
71	0023411205	Lục Kim Hà My	29-07-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
72	0023411217	Nguyễn Duy Khánh	11-09-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
73	0023411222	Phạm Hữu Tùng	27-08-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
74	0023411260	Huỳnh Đông Nhựt	27-06-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
75	0023411305	Lê Quốc Anh	05-05-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
76	0023411341	Nguyễn Lê Thế Nguyễn	22-02-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
77	0023411366	Mai Đắc Lộc	15-04-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
78	0023411378	Lê Diễm Thủy	19-07-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
79	0023411400	Nguyễn Quang Phúc	24-08-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
80	0023411401	Huỳnh Thị Thảo Ngân	28-02-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
81	0023411439	Phạm Thị Ngọc Linh	06-06-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
82	0023411458	Trần Khánh Vy	06-07-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
83	0023411486	Phan Hồ Ngọc Ánh	16-12-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
84	0023411513	Nguyễn Thị Tú Quyên	20-11-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
85	0023411524	Nguyễn Xuân Hằng	05-05-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
86	0023411531	Lâm Quang Khải	09-11-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
87	0023411536	Lê Võ Ngọc Hà	30-10-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
88	0023411557	Lê Phạm Minh Thư	01-01-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
89	0023411566	Phan Lê Thiên Nhi	27-03-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
90	0023411567	Lê Minh Huy	30-08-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
91	0023411578	Huỳnh Hoa Thanh Thảo	29-08-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
92	0023411585	Phạm Trường Huy	14-11-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
93	0023411593	Nguyễn Chí Thiện	14-05-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
94	0023411668	Nguyễn Thị Mai Thảo	20-11-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
95	0023411719	Nguyễn Thị Cẩm Trinh	06-09-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
96	0023411762	Bùi Nguyễn Phương Thảo	27-08-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
97	0023411780	Phan Thị Ngọc Hiền	16-09-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
98	0023411800	Trần Quốc Thịnh	25-04-2005	ĐHSANH23C	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
99	0023411836	Lê Hồng Sơn	17-09-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
100	0023411849	Nguyễn Huỳnh Như	23-11-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
101	0023411856	Mai Thị Huỳnh Trâm	16-07-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
102	0023411868	Dương Thị Thái Thanh	08-01-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
103	0023411872	Nguyễn Cao Phong	19-07-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
104	0023411879	Trần Thị Thủy Liên	28-12-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
105	0023411933	Mai Trọng Nguyên	11-12-2004	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
106	0023411941	Phạm Duy Khang	16-05-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
107	0023411998	Trần Thiệu Bình	26-05-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
108	0023412013	Trần Thị Thùy Vương	21-04-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
109	0023412017	Mai Thanh Vân	25-06-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
110	0023412068	Nguyễn Mai Liên	09-06-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
111	0023412081	Vũ Minh Thông	14-06-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
112	0023412096	Hoàng Gia Mỹ	06-09-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
113	0023412104	Nguyễn Đức Thiện	15-06-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
114	0023412184	Nguyễn Nhựt Duy	04-11-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
115	0023412217	Hoàng Kim Tuyết Anh	05-01-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
116	0023412278	Phạm Thị Anh Thư	03-10-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
117	0023412280	Nguyễn Minh Nhật	12-08-2004	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
118	0023412286	Huỳnh Thị Thùy Linh	25-01-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
119	0023412287	Lê Đoàn Hồng Chúc	20-01-2004	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
120	0023412321	Trương Đăng Khôi	30-11-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
121	0023412352	Nguyễn Thị Ngọc Trân	07-11-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
122	0023412369	Nguyễn Thị Yến Nhi	26-08-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
123	0023412419	Nguyễn Hoàng Bảo Duy	31-01-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
124	0023412427	Phạm Hồng Ngọc	15-06-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
125	0023412439	Nguyễn Thị Hồng Thắm	21-04-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
126	0023412440	Nguyễn Thị Ngọc Hân	01-05-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
127	0023412445	Hoàng Trần Xuân Mai	10-03-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
128	0023412474	Hồ Thị Hồng Cúc	28-10-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
129	0023412529	Lê Minh Tuệ	12-04-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
130	0023412566	Trịnh Phước Lộc	30-05-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
131	0023412598	Lương Triều Vỹ	03-05-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
132	0023412611	Võ Bá Tuyên	30-03-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
133	0023412622	Trương Gia Trinh	07-02-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
134	0023412630	Trần Lê Hữu Lân	13-11-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
135	0023412631	Lê Huyền Trân	15-02-2005	ĐHSANH23D	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
136	0023413605	Thái Thanh Nhanh	20-11-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
137	0023412688	Cao Nguyễn Minh Hằng	13-03-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
138	0023412692	Huỳnh Lê Kim Ngân	19-10-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
139	0023412718	Bùi Quang Hiền	23-12-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
140	0023412735	Đặng Cẩm Linh	03-11-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
141	0023412783	Tổng Quốc Thanh Vy	03-10-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
142	0023412788	Trương Minh Tuệ	30-10-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
143	0023412800	Trần Xong Danh	07-01-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
144	0023412802	Đoàn Tấn Lộc	17-01-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
145	0023412814	Nguyễn Trung Nguyên	11-09-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
146	0023412819	Trần Thị Ngọc Quỳnh	07-11-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
147	0023412852	Nguyễn Thanh Tú	30-03-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
148	0023412982	Đặng Thị Hồng Gấm	07-05-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
149	0023413041	Lê Trường Huy	03-04-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
150	0023413071	Phạm Thị Yến Nhi	10-06-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
151	0023413102	Nguyễn Đặng Yến Vy	29-10-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
152	0023413106	Phan Thị Anh Thư	09-06-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
153	0023413179	Nguyễn Thiên Hương	06-08-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
154	0023413190	Đoàn Gia Thông	12-10-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
155	0023413194	Phạm Duy Tường	08-12-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
156	0023413250	Lê Văn Bảo Triệu	28-05-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
157	0023413263	Phan Lê Uyển Nhi	06-04-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
158	0023413271	Lê Thanh Tường	22-04-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
159	0023413277	Nguyễn Phan Thúy Linh	23-08-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
160	0023413305	Bùi Quốc Đạt	23-12-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
161	0023413379	Nguyễn Ngọc Trà My	28-10-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
162	0023413386	Phạm Hồng Yến Khoa	03-03-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
163	0023413441	Phan Hồ Mỹ Anh	21-02-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
164	0023413445	Võ Nguyễn Thảo Ngân	22-10-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
165	0023413486	Nguyễn Đình Tùng	02-03-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
166	0023413491	Phạm Ngọc Trúc Thanh	16-05-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
167	0023413495	Lê Thị Kim Ngân	21-03-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
168	0023413501	Võ Khà Khoa	16-08-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
169	0023413411	Trần Anh Khoa	02-12-2005	ĐHSANH23E	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
170	0023413532	Trần Như Ngọc	30-09-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
171	0023413576	Nguyễn Thành Phúc	28-06-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
172	0023413609	Lê Nhựt Linh	19-03-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
173	0023413617	Phạm Thái Thúy Hiền	20-04-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
174	0023413698	Nguyễn Đặng Thiên An	23-09-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
175	0023413711	Lê Phước Sang	23-10-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
176	0023413875	Nguyễn Thị Tú Anh	11-01-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
177	0023413951	Trần Nguyễn Minh Thiện	04-03-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
178	0023414008	Ngô Nguyễn Bảo Ngọc	09-08-2005	ĐHSANH23F	Sư phạm Tiếng Anh	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
179	0023410020	Thái Văn Hùng	11-01-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
180	0023410030	Trần Phan Hồng Phúc	06-04-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
181	0023410093	Lê Vũ Hà	09-03-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
182	0023410130	Võ Thị Anh Thư	26-02-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
183	0023410140	Trần Tấn Phương	30-03-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
184	0023410143	Đinh Tài Lợi	19-01-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
185	0023410152	Nguyễn Nhật Hào	25-11-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
186	0023410178	Trần Phan Thảo Tiên	25-02-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
187	0023410226	Dương Tấn Phát	11-03-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
188	0023410241	Nguyễn Hồ Phúc An	17-12-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
189	0023410262	Trương Khánh Linh	14-11-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
190	0023410327	Trần Hữu Nghĩa	27-11-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
191	0023410430	Trần Thiện Như	26-09-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
192	0023410465	Nguyễn Thị Phương Thảo	18-12-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
193	0023410469	Nguyễn Công Hậu	11-06-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
194	0023410481	Nguyễn Trần Chiêu Dương	25-10-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
195	0023410497	Nguyễn Trung Nhân	24-02-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
196	0023410516	Trần Việt Quốc An	31-08-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
197	0023410532	Cao Khánh Ly	26-01-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
198	0023410563	Võ Thị Quế Châu	21-10-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
199	0023410583	Trần Thị Tường Vy	16-06-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
200	0023410594	Lê Thị Thảo Trinh	12-09-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
201	0023410692	Nguyễn Thị Vân Anh	08-08-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
202	0023410800	Võ Thị Thảo Duyên	23-02-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
203	0023410857	Bùi Hồ Hoàng Nam	13-04-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
204	0023410889	Quách Phú Thành	01-11-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
205	0023410949	Nguyễn Ngọc Trường Giang	01-02-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
206	0023410958	Lâm Bảo Ngọc Hiếu	19-10-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
207	0023410968	Phạm Thị Thanh Tuyền	10-01-2004	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
208	0023410996	Huỳnh Gia Khánh	16-04-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
209	0023411015	Nguyễn Thành Triệu	07-02-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
210	0023411088	Nguyễn Thị Hồng Nguyên	12-04-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
211	0023411090	Nguyễn Ngọc Yến Vy	05-03-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
212	0023411134	Võ Thành Danh	19-09-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
213	0023411168	Nguyễn Đặng Hòa Thuận	01-09-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
214	0023411182	Võ Ngọc Thảo Nguyên	25-10-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
215	0023411242	Nguyễn Minh Tân	11-12-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
216	0023411248	Nguyễn Thủy Trang	23-03-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
217	0023411261	Nguyễn Chí Hùng	28-04-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
218	0023411295	Trương Hoàng Phúc	28-08-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
219	0023411297	Nguyễn Khánh Sơn	10-08-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
220	0023411306	Lê Nguyễn Hồng Phúc	02-04-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
221	0023411316	Quách Thiên Phúc	06-03-2005	ĐHSTIN23A	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
222	0023411350	Tổng Hoàng Thiên	21-03-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
223	0023411369	Huỳnh Ngọc Quý	03-08-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
224	0023411385	Nguyễn Minh Nhựt	16-11-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
225	0023411427	Nguyễn Tuấn Kiệt	15-08-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
226	0023411432	Nguyễn Ngọc Trâm	16-06-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
227	0023411447	Nguyễn Công Luận	15-07-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
228	0023411457	Phạm Thị Cẩm Tiên	24-05-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
229	0023411493	Trần Anh Khoa	12-11-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
230	0023411570	Phạm Văn Đăng	24-11-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
231	0023411583	Lê Quỳnh Trân	29-05-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
232	0023411710	Nguyễn Cẩm Thi	15-12-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
233	0023411745	Thái Quốc Đứng	23-10-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
234	0023411791	Nguyễn Minh Khang	27-05-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
235	0023411799	Đặng Nguyễn Quyên Như	17-03-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
236	0023411814	Trần Trung Tín	10-12-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
237	0023411828	Trần Nhật Quang	19-09-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
238	0023411829	Nguyễn Thị Thu Thơm	19-01-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
239	0023411830	Lê Thị Ngọc	18-01-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
240	0023411867	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	03-02-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
241	0023411899	Phạm Yến Vi	04-11-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
242	0023411940	Nguyễn Ngọc Hải Yến	16-01-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
243	0023411948	Nguyễn Tuấn Dinh	05-04-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
244	0023412004	Bùi Thị Hồng Dung	13-03-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
245	0023412035	Đặng Thị Tuyết Nhi	18-07-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
246	0023412111	Bùi Duy Quang	15-04-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
247	0023412128	Nguyễn Phước Vinh	09-10-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
248	0023412135	Trần Cao Nguyên	30-07-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
249	0023412202	Nguyễn Chí Linh	06-12-2003	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
250	0023412203	Võ Minh Chí	09-09-2004	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
251	0023412244	Phạm Như Quỳnh	30-07-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
252	0023412268	Nguyễn Thị Mộng Yến	07-08-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
253	0023412302	Phan Duy Trọng Nghĩa	07-10-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
254	0023412316	Mai Hữu Thiện	02-06-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
255	0023412322	Nguyễn Hoàng Gia Phúc	18-12-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
256	0023412326	Lâm Gia Huy	14-01-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
257	0023412336	Thái Hữu Tài	04-08-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
258	0023412368	Đặng Tấn Lộc	28-06-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
259	0023412371	Ngô Trần Duy Khang	22-09-2004	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
260	0023412401	Huỳnh Chí Nguyễn	21-03-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
261	0023412426	Nguyễn Ngọc Anh Thư	18-04-2005	ĐHSTIN23B	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
262	0023412158	Nguyễn Huỳnh Nhật Nam	23-03-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
263	0023412482	Nguyễn Thành Nam	27-03-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
264	0023412496	Nguyễn Lê Hồng Phát	31-01-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
265	0023412512	Lê Thị Ngọc Trâm	28-11-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
266	0023412551	Nguyễn Đăng Khoa	16-04-1999	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
267	0023412572	Nguyễn Thị Tường Vi	04-06-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
268	0023412608	Nguyễn Anh Huy	09-10-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
269	0023412645	Nguyễn Thị Thùy Như	16-03-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
270	0023412682	Trần Ngọc Hưng	21-11-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
271	0023412693	Lê Hồng Mi	28-02-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
272	0023412750	Đặng Thị Yến Vy	15-08-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
273	0023412769	Nguyễn Thiên Kiệt	01-01-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
274	0023412883	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	16-04-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
275	0023412909	Nguyễn Tuấn Kiệt	12-03-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
276	0023413021	Nguyễn Thị Yến Nhi	06-02-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
277	0023413028	Nguyễn Gia Hưng	26-02-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
278	0023413055	Trần Tiết Khương	15-06-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
279	0023413056	Bùi Trọng Đức	07-11-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
280	0023413109	Nguyễn Hữu Hiếu	07-09-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
281	0023413156	Nguyễn Thị Kim Phượng	10-03-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
282	0023413191	Nguyễn Thị Như Ý	28-03-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
283	0023413211	Trương Mỹ Trân	14-05-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
284	0023413370	Đặng Thanh Phong	01-06-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
285	0023413385	Nguyễn Thị Thu An	03-11-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
286	0023413387	Lưu Quang Thiện	20-10-2004	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
287	0023413456	Trần Thị Huỳnh Như	13-11-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
288	0023413465	Lê Đức Duy	17-01-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
289	0023413485	Phan Nhật Phát	19-04-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
290	0023413606	Trần Chí Hường	29-08-2002	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
291	0023413615	Phạm Thị Thanh Tâm	10-08-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
292	0023413633	Trần Thanh Triệu Vỹ	22-09-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
293	0023413672	Đỗ Hoàng Sơn	24-05-2004	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
294	0023413676	Lại Ngọc Tường Vy	06-12-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
295	0023413705	Võ Đức Duy	28-11-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
296	0023413720	Trịnh Trọng Nhả	30-08-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
297	0023413801	Trần Thị Mỹ Diễm	27-02-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
298	0023413832	Nguyễn Hồng Quân	21-01-2005	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
299	0023413955	Phạm Thành Lợi	22-03-2004	ĐHSTIN23C	Sư phạm Tin học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
300	0023410115	Phạm Thị Mỹ Hạnh	31-10-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
301	0023410133	Trần Cẩm Đà	10-11-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
302	0023410353	Nguyễn Hùng Cường	04-07-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
303	0023410372	Phan Nhật Thành	25-01-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
304	0023410392	Khương Trung Cường	01-09-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
305	0023410402	Nguyễn Thanh Long	26-10-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
306	0023410555	Huỳnh Huy Hoàng	04-11-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
307	0023410566	Đặng Hồng Khang	10-11-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
308	0023410598	Nguyễn Ngọc Trân	18-10-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
309	0023410606	Nguyễn Thị Anh Thư	15-09-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
310	0023410730	Nguyễn Thị Tuyết Vân	09-03-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
311	0023410778	Võ Thị Kim Thiệt	22-11-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
312	0023410903	Nguyễn Thị Quỳnh Như	04-01-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
313	0023410934	Võ Thị Hồng Gấm	20-10-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
314	0023410942	Kiên Hoàng Minh	02-04-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
315	0023410967	Dương Trùng Dương	23-04-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
316	0023411084	Lê Minh Thiện	03-07-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
317	0023411095	Trần Lê Duy	10-03-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
318	0023411117	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	10-12-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
319	0023411302	Trần Thị Nguyệt Mẫn	12-12-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
320	0023411413	Bùi Khoa Đăng	09-06-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
321	0023411445	Bùi Văn Đăng	21-09-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
322	0023411453	Đặng Hòa Nhã	25-05-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
323	0023411461	Lê Đoàn Ngọc Hân	22-08-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
324	0023411518	Nguyễn Lê Nguyên Kiệt	24-11-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
325	0023411523	Nguyễn Thị Mỹ Ngọc	11-07-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
326	0023411530	Phan Ngọc Bảo Như	09-11-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
327	0023411556	Nguyễn Thanh Quang	20-05-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
328	0023411622	Trần Hoàng Anh Thái	09-05-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
329	0023411666	Nguyễn Thành Đạt	14-11-2005	ĐHSTOAN23A	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
330	0023411750	Nguyễn Thị Yến Linh	15-09-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
331	0023411820	Nguyễn Thị Bảo Trân	11-05-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
332	0023411822	Phùng Thị Thùy Liên	25-09-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
333	0023411827	Nguyễn Hải Đăng	22-08-1997	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
334	0023411953	Cao Minh Tú	18-02-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
335	0023411973	Võ Thị Thu Trang	18-06-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
336	0023412327	Trần Thị Thu Vân	10-05-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
337	0023412329	Nguyễn Văn Phát	09-12-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
338	0023412361	Nguyễn Minh Trí	28-12-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
339	0023412416	Phạm Thị Cát Mộng	07-04-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
340	0023412447	Hồ Phạm Quốc Toàn	05-11-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
341	0023412530	Lý Việt Trinh	08-05-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
342	0023412634	Trịnh Hoàng Phúc	13-12-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
343	0023412893	Đoàn Thị Ánh	15-05-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
344	0023412955	Trần Hữu Nhơn	24-04-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
345	0023412998	Võ Nhật Nam	17-10-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
346	0023413033	Lê Quang Duy	20-03-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
347	0023413064	Nguyễn Minh Tiến	15-02-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
348	0023413076	Nguyễn Thanh Tùng	11-04-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
349	0023413127	Phạm Huỳnh Khánh Hà	27-11-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
350	0023413256	Nguyễn Thị Gấm	06-03-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
351	0023413331	Phạm Hoài Minh	19-02-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
352	0023413353	Huỳnh My	15-08-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
353	0023413402	Phạm Tiến Đạt	02-08-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
354	0023413422	Nguyễn Thị Kiều Tiên	20-06-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
355	0023413515	Nguyễn Ngọc Anh Thư	14-01-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
356	0023413558	Trần Minh Tuấn	20-06-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
357	0023413595	Nguyễn Lê Khánh Duy	20-06-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
358	0023413610	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	02-02-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
359	0023413922	Huỳnh Tú Nguyệt	09-03-2005	ĐHSTOAN23B	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
360	0023410211	Nguyễn Phúc Hậu	10-11-2005	ĐHSTOAN23C-TA	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
361	0023410513	Vương Lê Khả Duy	17-10-2005	ĐHSTOAN23C-TA	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
362	0023410602	Nguyễn Minh Tiến	20-05-2004	ĐHSTOAN23C-TA	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
363	0023410781	Võ Ngọc Linh	22-09-2005	ĐHSTOAN23C-TA	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
364	0023411235	Nguyễn Trung Trực	29-12-2004	ĐHSTOAN23C-TA	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
365	0023411346	Nguyễn Hoàng Tú	13-10-2005	ĐHSTOAN23C-TA	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
366	0023411455	Nguyễn Thị Kim Ngà	22-09-2005	ĐHSTOAN23C-TA	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
367	0023411459	Dương Trâm Anh	01-10-2005	ĐHSTOAN23C-TA	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
368	0023411568	Nguyễn Nhật Lam	16-10-2005	ĐHSTOAN23C-TA	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
369	0023411626	Huỳnh Thị Kim Quyên	24-11-2005	ĐHSTOAN23C-TA	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
370	0023411641	Phan Lê Khánh Nam	29-03-2005	ĐHSTOAN23C-TA	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
371	0023412389	Võ Khánh Quốc	11-12-2005	ĐHSTOAN23C-TA	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
372	0023412738	Bùi Phan Hải Nam	20-10-2005	ĐHSTOAN23C-TA	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
373	0023412758	Thái Thị Tuyền Em	03-09-2005	ĐHSTOAN23C-TA	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
374	0023412855	Đặng Phục Hưng	23-04-2005	ĐHSTOAN23C-TA	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
375	0023413581	Hà Khang	06-08-2005	ĐHSTOAN23C-TA	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
376	0023413584	Nguyễn Xuân An	08-12-2005	ĐHSTOAN23C-TA	Sư phạm Toán học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
377	0023410039	Nguyễn Thúy Huỳnh	19-07-2005	ĐHGDTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
378	0023410193	Lê Thị Mỹ Duyên	16-02-2005	ĐHGDTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
379	0023410219	Lê Tuấn Khải	10-11-2005	ĐHGDTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
380	0023410220	Trương Tấn Tài	01-01-2005	ĐHGDTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
381	0023410258	Võ Đăng Quang	02-10-2005	ĐHGDTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
382	0023410317	Phan Đình Duy	08-05-2005	ĐHGDTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
383	0023410331	Châu Ngọc Hân	16-07-2003	ĐHGDTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
384	0023410347	Nguyễn Thanh Phong	30-10-1997	ĐHGDTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
385	0023410351	Phan Khánh Duy	01-09-2005	ĐHGDTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
386	0023410380	Nguyễn Quốc Nam	08-11-2005	ĐHGDTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
387	0023410414	Nguyễn Minh Trí	12-06-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
388	0023410468	Phạm Trung Hậu	05-01-2004	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
389	0023410505	Huỳnh Văn Phúc	18-05-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
390	0023410521	Lê Thái Bình	26-07-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
391	0023410524	Phạm Gia Huy	27-10-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
392	0023410525	Trần Văn Tha	19-08-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
393	0023410528	Nguyễn Hữu Nhân	26-02-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
394	0023410534	Lê Thanh Tuấn	24-04-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
395	0023410541	Nguyễn Phạm Trí	08-01-2004	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
396	0023410553	Võ Thị Diệu	16-09-2004	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
397	0023410554	Nguyễn Vũ Khánh Duy	19-02-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
398	0023410571	Phùng Nhật Linh	22-04-2004	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
399	0023410572	Nguyễn Tấn Phát	10-10-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
400	0023410575	Nguyễn Quang Tuấn	25-07-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
401	0023410578	Nguyễn Công Danh	20-02-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
402	0023410605	Nguyễn Văn Quy	26-03-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
403	0023410613	Đồng Phước Thọ	14-04-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
404	0023410629	Trần Diễm Quỳnh	01-07-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
405	0023410639	Phan Chi Bảo	08-03-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
406	0023410673	Nguyễn Huy Quyền	05-11-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
407	0023410711	Trương Quang Tiến	22-03-2004	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
408	0023410712	Lê Ngọc Duy	08-05-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
409	0023410744	Lưu Lê Trọng Huy	16-10-2003	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
410	0023410806	Lê Thiện Khánh	19-05-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
411	0023410808	Phạm Hoàng Gia Khang	12-07-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
412	0023410836	Nguyễn Minh Nhật Anh	16-10-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
413	0023410948	Phạm Văn Hậu	01-05-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
414	0023410951	Bùi Văn Thái An	05-09-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
415	0023410952	Phan Minh Lộc	25-10-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
416	0023410954	Châu Văn Quý	10-05-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
417	0023410980	Trương Tấn Sĩ	08-01-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
418	0023414051	Dương Duy Quân	16-07-2005	ĐHGDTTC23A	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
419	0023411007	Phạm Yến Oanh	06-12-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
420	0023411025	Võ Đức Huy	02-01-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
421	0023411098	Nguyễn Nhật Duy	16-02-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
422	0023411128	Tạ Đình Phong	30-10-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
423	0023411202	Nguyễn Tấn Minh Thông	04-04-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
424	0023411236	Nguyễn Quang Trường	25-04-2002	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
425	0023411272	Mã Minh Thông	05-05-2002	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
426	0023411276	Phan Thái Thịnh	06-10-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
427	0023411320	Nguyễn Hoàng Nhân	16-02-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
428	0023411362	Lê Trường Hậu	02-08-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
429	0023411382	Nguyễn Khánh Duy	03-01-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
430	0023411383	Trần Trường Chinh	12-01-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
431	0023411423	Đặng Ngọc Quốc Thái	17-11-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
432	0023411500	Hồ Văn Hữu Hậu	03-12-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
433	0023411502	Trương Minh Phúc	13-11-2004	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
434	0023411511	Nguyễn Minh Kha	16-10-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
435	0023411550	Huỳnh Tuấn Kiệt	30-05-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
436	0023411638	Mai Thành Đạt	03-08-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
437	0023411658	Lê Thị Như Huỳnh	07-04-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
438	0023411771	Lê Khánh Đăng	18-10-2004	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
439	0023411862	Lê Xuân Lợi	19-01-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
440	0023411908	Nguyễn Nhật Kha	26-02-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
441	0023411929	Võ Hoài Nam	12-03-2004	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
442	0023411934	Trần Nguyễn Chí Cường	29-09-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
443	0023411969	Nguyễn Phương Toàn	23-12-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
444	0023412009	Nguyễn Trọng Ân	09-07-1999	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
445	0023412030	Nguyễn Thị Huyền Trân	18-03-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
446	0023412094	Lê Nguyễn Minh Huy	19-02-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
447	0023412113	Lê Trần Bảo Trân	09-01-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
448	0023412161	Nguyễn Văn Tuấn Anh	19-06-2004	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
449	0023412173	Lê Tuấn Kiệt	16-02-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
450	0023412224	Nguyễn Kiên Chiêu	07-10-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
451	0023412230	Phạm Trọng Tiến	13-07-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
452	0023412266	Nguyễn Văn Giàu	21-04-2004	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
453	0023412325	Nguyễn Phi Hùng	16-09-2002	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
454	0023412341	Lê Phạm Tấn Vy	04-08-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
455	0023414061	Huỳnh Tường Văn	02-04-2005	ĐHGDTTC23B	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
456	0023412284	Đặng Hữu Giác	19-10-2000	ĐHGDTTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
457	0023412527	Nguyễn Như Ngọc	21-03-2005	ĐHGDTTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
458	0023412536	Nguyễn Trường Vũ	13-12-2005	ĐHGDTTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
459	0023412589	Lý Phú Vinh	18-10-2003	ĐHGDTTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
460	0023412595	Lê Hoàng Phúc	21-08-2005	ĐHGDTTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
461	0023412635	Trần Huyền Linh	17-09-2005	ĐHGDTTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
462	0023412653	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	22-12-2005	ĐHGDTTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
463	0023412660	Tô Hồng Vân	13-03-2004	ĐHGDTTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
464	0023412730	Bùi Hồng Anh	16-02-2005	ĐHGDTTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
465	0023412731	Võ Thành Đạt	27-04-2005	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
466	0023412804	Lê Thanh Bình	14-10-2005	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
467	0023412849	Lê Trung Hiếu	02-04-2005	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
468	0023412877	Lê Văn Thành	28-01-2005	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
469	0023412960	Lê Hoàng Ân	07-03-2004	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
470	0023413003	Nguyễn Hoàng Huy	11-01-2005	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
471	0023413016	Nguyễn Tấn Lộc	03-04-2005	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
472	0023413073	Trần Nguyễn Hoàng	21-07-2005	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
473	0023413099	Lê Trịnh Ý Nhi	23-06-2005	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
474	0023413129	Nguyễn Huỳnh Quốc Hùng	20-10-2004	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
475	0023413144	Nguyễn Tuấn Kiệt	17-08-2005	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
476	0023413199	Đinh Hồng Phúc	30-10-2005	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
477	0023413200	Lê Hoàng Nam	09-09-2005	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
478	0023413221	Phan Vi Khang	09-02-2005	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
479	0023413238	Phạm Thanh Sang	11-10-2005	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
480	0023413275	Nguyễn Hữu Mẫn	05-01-2005	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
481	0023413417	Nguyễn Chí Cường	24-02-2005	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
482	0023413418	Trần Minh Ký	22-07-2005	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
483	0023413419	Lê Hữu Tâm	25-04-2005	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
484	0023413480	Lương Phú Quý	31-05-2005	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
485	0023413489	Nguyễn Phước Đạt	02-09-2005	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
486	0023413555	Nguyễn Quốc Thái	15-07-2005	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
487	0023413738	Nguyễn Phước Hải	30-06-2004	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
488	0023413764	Nguyễn Thanh Phong	23-01-2005	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
489	0023413813	Cao Thị Thanh Thảo	29-12-2005	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
490	0023413852	Nguyễn Hoài Bảo	10-05-2005	ĐHGDTC23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
491	0023413898	Văn Duy Khánh	26-11-2005	ĐHGDTCT23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
492	0023410791	Đặng Hữu Trung	27-10-2001	ĐHGDTCT23C	Giáo dục Thể chất	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
493	0023410038	Hồ Văn Lành	27-04-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
494	0023410044	Võ Trọng Nghĩa	19-06-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
495	0023410065	Nguyễn Thị Trà My	07-04-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
496	0023410072	Trần Nhật Minh	02-10-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
497	0023410078	Lâm Quang Trí	25-06-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
498	0023410085	Nguyễn Lý Hà Vy	28-03-2004	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
499	0023410099	Nguyễn Thị Như Ngọc	01-03-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
500	0023410120	Phan Ngọc Tú	01-12-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
501	0023410121	Nguyễn Chúc Đào	07-02-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
502	0023410126	Nguyễn Huyền Châm	24-07-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
503	0023410150	Nguyễn Thị Thanh Thúy	12-02-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
504	0023410182	Bùi Minh Thư	04-03-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
505	0023410183	Trần Ngọc Lan Minh	03-10-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
506	0023410185	Trần Thanh Quang	09-09-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
507	0023410187	Trần Thị Đàng	28-04-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
508	0023410206	Lê Tấn Phát	31-03-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
509	0023413740	Nguyễn Thị Thuý Quyên	08-03-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
510	0023414027	Nguyễn Văn Kiển	08-07-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
511	0023414028	Lữ Thị Thanh Ngân	19-08-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
512	0023414030	Mang Thị Thu Ngân	01-12-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
513	0023414083	Thái Hoàng Thông	15-10-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
514	0023414085	Nguyễn Thị Bích Trâm	22-11-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
515	0023414088	Chu Ngọc Minh Hiếu	29-05-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
516	0023414124	Nguyễn Hữu Thiện	20-08-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
517	0023414131	Nguyễn Thị Thuỳ Mị	29-01-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
518	0023414136	Nguyễn Văn Hải Đăng	25-08-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
519	0023414144	Hồ Hải Vy	07-08-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
520	0023414161	Phạm Thị Trúc Linh	04-03-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
521	0023414169	La Nhật Hào	06-04-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
522	0023414173	Du Hoài An	13-05-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
523	0023414204	Hà Thị Siên	26-02-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
524	0023414227	Nguyễn Thị Diễm Thùy	28-02-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
525	0023414267	Lê Nguyễn Thanh Tú	13-12-2005	ĐHSKHTN23A	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
526	0023410180	Trần Ngọc Bảo Trân	01-10-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
527	0023410205	Hồ Thị Mai Thy	21-01-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
528	0023410246	Nguyễn Thị Yến Linh	15-12-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
529	0023410250	Nguyễn Thị Hồng Thắm	18-08-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
530	0023410254	Lê Nguyễn Đăng Khoa	20-09-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
531	0023410268	Nguyễn Minh Thư	10-08-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
532	0023410270	Nguyễn Trọng Nhân	26-12-2002	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
533	0023410301	Nguyễn Minh Thơ	10-08-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
534	0023410333	Nguyễn Thị Mỹ Nhi	08-06-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
535	0023410355	Phan Linh Nhi	10-05-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
536	0023410358	Nguyễn Ngọc Diệp	27-05-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
537	0023410378	Nguyễn Thị Yến Nhi	24-05-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
538	0023410388	Lê Khánh Băng	01-12-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
539	0023410393	Trần Hoài Tâm	31-10-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
540	0023410398	Dương Chiêu Nguyên	02-03-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
541	0023410411	Nguyễn Thành Tân	14-01-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
542	0023410416	Nguyễn Tấn Lộc	26-03-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
543	0023410442	Phạm Lê Nhân	14-10-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
544	0023410451	Nguyễn Thành Quý	18-11-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
545	0023410459	Nguyễn Lê Thành Quyển	17-11-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
546	0023410526	Lai Nguyễn Thùy Vân	26-03-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
547	0023410543	Lê Tấn Trọng Lễ	27-11-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
548	0023410545	Trần Huỳnh Mỹ Hà	27-11-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
549	0023410559	Huỳnh Nguyễn Kim Phương	04-04-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
550	0023410565	Phan Thị Ngọc My	04-12-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
551	0023410577	Bùi Ngọc Toàn	30-05-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
552	0023410615	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	10-04-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
553	0023410617	Nguyễn Thị Ngọc Trân	28-10-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
554	0023410686	Phạm Thị Thu Hiền	16-11-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
555	0023410697	Nguyễn Đăng Khoa	06-12-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
556	0023410703	Nguyễn Huỳnh Lan Hương	08-01-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
557	0023410706	Nguyễn Ngọc Hồ	04-08-2004	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
558	0023410709	Nguyễn Thị Kim Đăng	25-07-2004	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
559	0023413758	Hồ Thanh Ngân	23-10-2003	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
560	0023414041	Lê Thị Kiều Oanh	03-04-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
561	0023414073	Nguyễn Thị Lan Ngọc	23-03-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
562	0023410702	Võ Thị Kim Yến	01-04-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
563	0023410713	Võ Thanh Bình	03-10-2003	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
564	0023410718	Nguyễn Thị Tường Vi	24-11-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
565	0023410723	Trương Thị Bích Ngân	18-01-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
566	0023410759	Hà Nhật Trường	14-04-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
567	0023410773	Bùi Hữu Tâm	16-01-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
568	0023410784	Huỳnh Thị Huyền Trân	29-07-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
569	0023410793	Trần Lê Mỹ Ngọc	21-08-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
570	0023410794	Đặng Phát Hưng	06-03-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
571	0023410797	Huỳnh Thoại Nguyên	12-08-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
572	0023410802	Trần Loan Anh	10-06-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
573	0023410816	Nguyễn Thị Như Ý	10-10-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
574	0023410832	Dương Vĩnh Trọng	31-12-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
575	0023410841	Nguyễn Thị Ngọc Bích	26-09-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
576	0023410844	Nguyễn Thị Khánh Băng	29-08-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
577	0023410863	Nguyễn Trần Ngọc Ánh	19-03-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
578	0023410875	Phạm Huỳnh Thủy Tiên	09-01-2004	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
579	0023410893	Lê Đoàn Thành Quan	26-08-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
580	0023410920	Huỳnh Ngọc Tuyết Nhung	17-09-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
581	0023410960	Nguyễn Thị Hoài Thu	20-01-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
582	0023410969	Nguyễn Văn Hiền	14-09-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
583	0023411021	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	16-05-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
584	0023411054	Võ Trọng Tín	22-06-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
585	0023411059	Hoàng Đoàn Văn Anh	21-12-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
586	0023411078	Lương Chí Tâm	03-10-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
587	0023411081	Bùi Thị Tường Vy	21-10-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
588	0023411116	Đào Hồng Minh Khang	15-05-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
589	0023411120	Trần Nguyễn Duy Phương	12-04-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
590	0023411123	Ngô Đăng Khoa	11-06-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
591	0023411132	Lê Thị Trang Thu	21-10-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
592	0023411158	Bùi Ngọc Vi	01-10-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
593	0023411178	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	02-06-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
594	0023413766	Nguyễn Thị Anh Đào	23-07-2005	ĐHSKHTN23C	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
595	0023411175	Lưu Thị Kim Phần	01-07-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
596	0023411214	Bùi Ánh Loan	15-06-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
597	0023411215	Nguyễn Thị Phương Thanh	28-07-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
598	0023411239	Huỳnh Chánh Huy	02-03-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
599	0023411259	Mai Như Ý	24-12-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
600	0023411279	Nguyễn Huỳnh Bích Trâm	02-05-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
601	0023411281	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	26-03-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
602	0023411284	Nguyễn Đức Mạnh	04-10-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
603	0023411291	Thái Bảo Chánh	26-05-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
604	0023411298	Dương Thị Diễm Kiều	20-07-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
605	0023411309	Nguyễn Thị Trâm Anh	29-09-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
606	0023411319	Vũ Hoàng Phương Nhi	25-08-2004	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
607	0023411326	Trần Hữu Cường	08-02-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
608	0023411329	Phan Thanh Bình	18-01-2004	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
609	0023411334	Phạm Thị Phương Thảo	28-09-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
610	0023411349	Nguyễn Quốc Huy	28-08-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
611	0023411356	Nguyễn Thành Luân	23-10-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
612	0023411357	Thạch Thị Thủy Ngân	03-04-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
613	0023411363	Nguyễn Thanh Thủy	24-10-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
614	0023411371	Nguyễn Trịnh Ngọc Mai	26-09-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
615	0023411373	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	28-03-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
616	0023411391	Hồ Thị Mỹ Hiền	01-11-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
617	0023411395	Trịnh Ngọc Hân	18-10-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
618	0023411407	Trần Dương Đạt	24-03-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
619	0023411414	Trần Minh Long	25-10-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
620	0023411454	Nguyễn Phú Thùy An	17-09-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
621	0023411469	Trần Hồng Ngọc	07-01-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
622	0023411481	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	01-12-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
623	0023411482	Đỗ Anh Quang	10-11-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
624	0023411506	Phan Phước Duy Đạt	25-11-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
625	0023411509	Huỳnh Nguyễn Phương Thi	03-10-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
626	0023411525	Nguyễn Ngọc Cảnh	22-03-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
627	0023411532	Nguyễn Thị Thanh Hiếu	06-08-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
628	0023411537	Nguyễn Tuấn Kiệt	16-01-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
629	0023411558	Lê Thị Huỳnh Như	16-01-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
630	0023411561	Nguyễn Trọng Nhân	01-02-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
631	0023411573	Nguyễn Nguyệt Quế	19-09-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
632	0023411591	Trần Thu Trang	17-07-2005	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
633	0023413788	Phạm Khải Nguyên	15-10-2004	ĐHSKHTN23D	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
634	0023411569	Lý Thúy Kiều	19-06-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
635	0023411600	Lê Anh Thư	01-02-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
636	0023411621	Châu Anh Kiệt	09-07-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
637	0023411631	Võ Thị Hằng Ni	29-01-2004	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
638	0023411643	Nguyễn Ngọc Mỹ Duyên	30-11-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
639	0023411652	Nguyễn Trung Kiên	03-10-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
640	0023411655	Châu Thị Mỹ Vẹn	10-11-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
641	0023411659	Nguyễn Thị Linh Phương	03-09-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
642	0023411667	Nguyễn Thiện Quang	26-04-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
643	0023411695	Phạm Mỹ Xuyên	11-11-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
644	0023411713	Trương Nguyễn Minh Thành	16-03-2004	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
645	0023411723	Nguyễn Minh Thịnh	09-12-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
646	0023411725	Huỳnh Hoàng Hào	12-07-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
647	0023411727	Nguyễn Thị Huỳnh Như	19-06-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
648	0023411730	Hà Minh Đức	19-11-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
649	0023411741	Lê Duy Anh	22-06-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
650	0023411759	Đoàn Hoàng Lâm	22-11-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
651	0023411807	Nguyễn Huỳnh Hùng Khuyển	17-05-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
652	0023411808	Phan Thị Thủy Trang	13-01-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
653	0023411813	Đỗ Thị Băng Giang	06-05-2004	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
654	0023411818	Lê Quang Phi	24-10-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
655	0023411832	Trần Hữu Vũ Bằng	19-09-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
656	0023411833	Nguyễn Lê Huynh	19-10-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
657	0023411848	Đỗ Nguyễn Khánh Quỳnh	09-07-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
658	0023411870	Nguyễn Thủy Trúc	30-07-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
659	0023411875	Nguyễn Hữu Đức	15-02-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
660	0023411883	Lê Nhựt Linh	05-09-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
661	0023411886	Nguyễn Thành Phát	01-06-2004	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
662	0023411898	Nguyễn Khánh Tường	06-10-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
663	0023411901	Nguyễn Thị Thùy Trang	15-11-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
664	0023411906	Nguyễn Ngọc Trọng Phúc	19-01-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
665	0023411911	Đào Thái Ngọc Uyên	23-05-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
666	0023411913	Dương Diệu Hiền	07-04-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
667	0023411920	Nguyễn Thị Diễm Thúy	18-09-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
668	0023411925	Phạm Thị Thúy Vi	19-11-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
669	0023411947	Nguyễn Trung Hiếu	26-08-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
670	0023411955	Nguyễn Ngọc Hân	22-08-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
671	0023411977	Võ Nguyên Chi	17-10-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
672	0023411711	Lâm Thị Tường Vi	10-11-2005	ĐHSKHTN23E	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
673	0023411995	Phạm Trương Quốc Khánh	01-09-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
674	0023412005	Lê Quốc Thái	15-04-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
675	0023412010	Nguyễn Thanh Điền	07-09-2003	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
676	0023412042	Nguyễn Hoài Linh	13-11-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
677	0023412050	Nguyễn Văn Vũ Tài	12-06-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
678	0023412067	Đỗ Quang Khải	31-01-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
679	0023412080	Trần Thị Ngọc Khá	24-03-2002	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
680	0023412091	Nguyễn Quang Quân	11-11-2003	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
681	0023412106	Châu Nguyễn Phương Anh	15-02-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
682	0023412109	Bùi Nghĩa Khang	15-06-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
683	0023412138	Lê Chí Thanh	19-01-2004	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
684	0023412153	Nguyễn Thị Huỳnh Giao	18-10-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
685	0023412175	Bùi Như Ý	01-11-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
686	0023412193	Phan Hiền Nhân	09-06-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
687	0023412210	Lê Thành Đạt	12-11-2004	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
688	0023412215	Lê Thị Phúc Vy	21-07-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
689	0023412235	Lê Thị Thùy Linh	31-10-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
690	0023412240	Tạ Trí Huy	12-09-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
691	0023412251	Nguyễn Lê Trung Nhân	26-09-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
692	0023412252	Phan Thị Khánh Vy	22-09-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
693	0023412282	Nguyễn Thị Hương	10-06-2004	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
694	0023412288	Trương Gia Hân	25-10-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
695	0023412293	Trần Huỳnh Khánh Vy	20-03-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
696	0023412300	Nguyễn Dương Bích Ngọc	15-08-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
697	0023412314	Phạm Lê Thảo Ly	20-12-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
698	0023412319	Phan Duy Linh	15-12-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
699	0023412315	Lê Ngọc Duy	19-11-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
700	0023412324	Lê Hoàng Tuấn	11-08-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
701	0023412350	Trần Nguyễn Đăng Khoa	12-04-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
702	0023412354	Võ Hữu Vinh	10-03-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
703	0023412358	Nguyễn Tuấn Cảnh	07-02-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
704	0023412404	Hạ Thị Trúc Quyên	19-03-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
705	0023412410	Lê Thị Diễm Trinh	17-06-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
706	0023412415	Nguyễn Huỳnh Quang Phúc	24-03-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
707	0023412464	Phan Nguyễn Đình Tuấn	23-11-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
708	0023412465	Nguyễn Trường Thọ	11-11-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
709	0023412468	Mã Thị Kim Anh	19-12-2003	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
710	0023413923	Trần Nhã Bình	08-09-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
711	0023414178	Lê Chí Thiện	17-07-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
712	0023412486	Đoàn Trí Nguyên	06-05-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
713	0023412488	Trần Thị Thảo Vy	26-11-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
714	0023412507	Trần Minh Phúc	23-05-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
715	0023412517	Đoàn Thị Lệ Chi	07-08-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
716	0023412524	Nguyễn Nhã Tổ	04-10-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
717	0023412535	Phan Trọng Nhân	05-02-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
718	0023412554	Phạm Thị Huyền Trân	20-10-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
719	0023412565	Nguyễn Minh Thảo	05-04-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
720	0023412607	Phạm Quỳnh Như	06-06-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
721	0023412617	Lê Thị Huyền Trân	14-12-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
722	0023412620	Nguyễn Duy Nam	02-08-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
723	0023412650	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	28-03-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
724	0023412661	Nguyễn Thành Lam	28-04-2004	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
725	0023412663	Lê Quốc An	20-06-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
726	0023412717	Nguyễn Cẩm Duyên	08-01-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
727	0023412720	Dương Minh Hiếu	16-09-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
728	0023412739	Nguyễn Văn Trọng	06-12-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
729	0023412742	Phan Chí Thiện	02-10-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
730	0023412748	Tạ Phương Vũ	18-01-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
731	0023412753	Hồ Thị Cẩm Tiên	23-05-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
732	0023412764	Bùi Thị Trúc Linh	23-10-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
733	0023412784	Nguyễn Thị Kiều Thu	10-07-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
734	0023412825	Phan Hồng Đăng	30-11-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
735	0023412834	Trần Phước Thịnh	09-02-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
736	0023412835	Trần Huỳnh Thảo Quyên	12-11-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
737	0023412838	Nguyễn Thị Quỳnh Như	03-01-2004	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
738	0023412863	Huỳnh Mai Ngọc Trâm	05-11-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
739	0023412869	Trần Hữu Duy	26-01-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
740	0023412924	Trương Thị Kim Anh	28-08-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
741	0023412931	Võ Thanh Điền	07-03-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
742	0023412934	Nguyễn Quỳnh Trúc	14-06-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
743	0023412944	Trần Thị Như Ý	12-01-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
744	0023412951	Đinh Thị Nhựt Thảo	12-06-2003	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
745	0023412964	Nguyễn Phước Sơn	21-05-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
746	0023413946	Hồ Duy Tiến	09-09-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
747	0023414239	Võ Thị Huỳnh Như	27-12-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
748	0023412966	Nguyễn Hữu Lộc	14-05-2005	ĐHSKHTN23G	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
749	0023412978	Tiêu Thế Huy	02-01-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
750	0023413013	Nguyễn Mai Cẩm Tiên	31-01-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
751	0023413045	Trần Thị Đào Hòa	02-11-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
752	0023413046	Lâm Ánh Vân	15-02-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
753	0023413047	Nguyễn Cẩm Trang	18-12-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
754	0023413111	Ngô Phan Ngọc Mai	13-12-2003	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
755	0023413174	Lê Phương Thảo	09-11-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
756	0023413189	Phạm Thị Mỹ Huyền	16-10-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
757	0023413193	Võ Thị Hồng Cẩm	25-08-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
758	0023413195	Phạm Hữu Nghĩa	27-12-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
759	0023413274	Lê Thị Mỹ Huyền	11-10-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
760	0023413289	Trần Thanh Hoài	22-01-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
761	0023413301	Nguyễn Thị Xuân Nhi	06-07-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
762	0023413313	Y Hoàng Phúc	05-10-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
763	0023413324	Ngô Huỳnh Dĩ Chung	07-02-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
764	0023413329	Huỳnh Văn Anh	20-01-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
765	0023413352	Hồ Lê Tây Nguyên	11-06-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
766	0023413376	Nguyễn Khánh Thụy	10-08-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
767	0023413377	Hà Thùy My	23-09-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
768	0023413383	Nguyễn Ngọc Hân	20-01-2004	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
769	0023413433	Đồng Minh Thành	12-01-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
770	0023413453	Nguyễn Duy Trung	04-02-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
771	0023413552	Đoàn Thị Cẩm Tú	24-04-2004	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
772	0023413568	Lê Lâm Bảo Quyên	28-09-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
773	0023413573	Tô Đăng Ngọc Diễm	16-08-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
774	0023413577	Hồ Thị Anh Thư	13-11-2004	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
775	0023413591	Nguyễn Thị Huỳnh Như	04-01-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
776	0023413593	Hồ Thái Mỹ Dung	09-07-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
777	0023413626	Đoàn Thị Kiều Oanh	07-05-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
778	0023413639	Trần Huy Lâm	13-10-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
779	0023413669	Lê Văn Quý	03-02-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
780	0023413685	Phan Văn Khải	11-06-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
781	0023413728	Lê Văn Kiệt	05-05-2003	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
782	0023414252	Huỳnh Minh Tiến	07-10-2005	ĐHSKHTN23H	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
783	0023410096	Lê Tuấn Khanh	19-09-2005	ĐHSLY23A	Sư phạm Vật lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
784	0023410346	Văng Hoàng Chà Lai	09-08-2005	ĐHSLY23A	Sư phạm Vật lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
785	0023411355	Nguyễn Đình Bảo	05-11-2005	ĐHSLY23A	Sư phạm Vật lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
786	0023411403	Phạm Thị Mỹ Duyên	18-01-2005	ĐHSLY23A	Sư phạm Vật lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
787	0023411495	Nguyễn Hoàng Vũ	06-04-2005	ĐHSLY23A	Sư phạm Vật lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
788	0023411504	Lê Gia Bảo	11-06-2005	ĐHSLY23A	Sư phạm Vật lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
789	0023411519	Nguyễn Đăng Khoa	09-01-2005	ĐHSLY23A	Sư phạm Vật lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
790	0023411733	Nguyễn Thanh Tùng	01-09-2005	ĐHSLY23A	Sư phạm Vật lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
791	0023412162	Đỗ Lưu Phương Minh	25-08-2005	ĐHSLY23A	Sư phạm Vật lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
792	0023412499	Tiêu Thuận An	28-06-2005	ĐHSLY23A	Sư phạm Vật lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
793	0023412520	Nguyễn Thị Thanh Nhi	05-07-2005	ĐHSLY23A	Sư phạm Vật lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
794	0023412633	Bùi Đức Quy	12-02-2005	ĐHSLY23A	Sư phạm Vật lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
795	0023412697	Nguyễn Ngọc Xuân Quỳnh	14-12-2005	ĐHSLY23A	Sư phạm Vật lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
796	0023413084	Trần Thanh Dũng	23-02-2005	ĐHSLY23A	Sư phạm Vật lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
797	0023413119	Võ Thiện Tính	09-08-2005	ĐHSLY23A	Sư phạm Vật lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
798	0023413475	Bùi Thị Nhật Minh	16-06-2005	ĐHSLY23A	Sư phạm Vật lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
799	0023413492	Trương Thanh Hậu	19-08-2005	ĐHSLY23A	Sư phạm Vật lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
800	0023413670	Trương Thị Bích Tuyền	24-02-2005	ĐHSLY23A	Sư phạm Vật lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
801	0023410163	Đoàn Sĩ Nguyên	30-07-2005	ĐHSHOA23A	Sư phạm Hóa học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
802	0023410395	Nguyễn Thị Thanh Thảo	22-02-2005	ĐHSHOA23A	Sư phạm Hóa học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
803	0023410549	Võ Văn Vũ	24-11-2005	ĐHSHOA23A	Sư phạm Hóa học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
804	0023410410	Nguyễn Minh Đức	18-01-2005	ĐHSHOA23A	Sư phạm Hóa học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
805	0023410446	Huỳnh Nhựt Thái	29-04-2004	ĐHSHOA23A	Sư phạm Hóa học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
806	0023410564	Võ Nguyễn Đạt Sơn	25-09-2005	ĐHSHOA23A	Sư phạm Hóa học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
807	0023410671	Huỳnh Quảng Lợi	08-01-2005	ĐHSHOA23A	Sư phạm Hóa học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
808	0023410918	Nguyễn Thị Tâm Như	05-03-2005	ĐHSHOA23A	Sư phạm Hóa học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
809	0023411472	Phan Huỳnh Công Danh	10-09-2005	ĐHSHOA23A	Sư phạm Hóa học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
810	0023411702	Trần Lê Thúy Vy	25-10-2003	ĐHSHOA23A	Sư phạm Hóa học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
811	0023411823	Lê Huỳnh Giao	04-01-2005	ĐHSHOA23A	Sư phạm Hóa học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
812	0023412190	Lê Thiện Khiêm	14-03-2005	ĐHSHOA23A	Sư phạm Hóa học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
813	0023412913	Tô Quốc Nam	31-08-2005	ĐHSHOA23A	Sư phạm Hóa học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
814	0023413149	Dương Khai Kiệt	16-10-2005	ĐHSHOA23A	Sư phạm Hóa học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
815	0023413589	Nguyễn Thị Kim Cẩm	08-05-2005	ĐHSHOA23A	Sư phạm Hóa học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
816	0023413800	Huỳnh Thị Huyền Trân	04-07-2005	ĐHSHOA23A	Sư phạm Hóa học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
817	0023413878	Võ Huỳnh Thế Thông	12-11-2005	ĐHSHOA23A	Sư phạm Hóa học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
818	0023413891	Lê Văn Vũ	01-01-2003	ĐHSHOA23A	Sư phạm Hóa học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
819	0023413969	Lê Thành Nghĩa	26-06-2005	ĐHSHOA23A	Sư phạm Hóa học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
820	0023410097	Phạm Minh Kiện	01-01-2005	ĐHSSINH23A	Sư phạm Sinh học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
821	0023410282	Lê Thị Mỹ Phú	16-03-2005	ĐHSSINH23A	Sư phạm Sinh học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
822	0023410507	Huỳnh Kim Ngọc Trân	14-08-2005	ĐHSSINH23A	Sư phạm Sinh học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
823	0023410752	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	13-10-2005	ĐHSSINH23A	Sư phạm Sinh học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
824	0023410845	Lê Nguyễn Diễm Ngọc	17-08-2005	ĐHSSINH23A	Sư phạm Sinh học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
825	0023411004	Lê Huỳnh Ngọc Lam	21-03-2005	ĐHSSINH23A	Sư phạm Sinh học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
826	0023411138	Ngô Gia Hân	11-10-2005	ĐHSSINH23A	Sư phạm Sinh học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
827	0023411199	Đặng Huệ Linh	08-05-2005	ĐHSSINH23A	Sư phạm Sinh học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
828	0023411425	Phạm Hoàng Huy	13-12-2005	ĐHSSINH23A	Sư phạm Sinh học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
829	0023411474	Nguyễn Võ Hoàng Phúc	28-05-2005	ĐHSSINH23A	Sư phạm Sinh học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
830	0023411598	Lê Quốc Việt	07-03-2005	ĐHSSINH23A	Sư phạm Sinh học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
831	0023411653	Phạm Thị Như Ý	10-04-2005	ĐHSSINH23A	Sư phạm Sinh học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
832	0023411937	Lý Nguyễn Khôi	16-05-2005	ĐHSSINH23A	Sư phạm Sinh học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
833	0023412360	Nguyễn Khánh Duy	09-03-2002	ĐHSSINH23A	Sư phạm Sinh học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
834	0023412532	Bùi Thị Cẩm Ly	24-06-2005	ĐHSSINH23A	Sư phạm Sinh học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
835	0023413683	Nguyễn Trần Thúy Nga	22-03-2005	ĐHSSINH23A	Sư phạm Sinh học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
836	0023413794	Lý Như Phương	01-05-2005	ĐHSSINH23A	Sư phạm Sinh học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
837	0023413873	Nguyễn Thị Huỳnh Như	27-08-2005	ĐHSSINH23A	Sư phạm Sinh học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
838	0023412226	Nguyễn Lưu Khả Ái	18-03-2005	ĐHSSINH23A	Sư phạm Sinh học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
839	0023410010	Phạm Ngọc Trân	03-05-2005	ĐHSPCN23A	Sư phạm công nghệ	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
840	0023410053	Nguyễn Thành Tài	05-11-2005	ĐHSPCN23A	Sư phạm công nghệ	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
841	0023410145	Trần Văn Hậu	01-04-2005	ĐHSPCN23A	Sư phạm công nghệ	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
842	0023410628	Phạm Nguyễn Kiều Tiên	20-10-2005	ĐHSPCN23A	Sư phạm công nghệ	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
843	0023410815	Võ Phú Nhựt	29-09-2005	ĐHSPCN23A	Sư phạm công nghệ	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
844	0023410914	Trần Thị Mỹ Dung	29-08-2005	ĐHSPCN23A	Sư phạm công nghệ	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
845	0023411209	Đặng Minh Thông	13-03-2005	ĐHSPCN23A	Sư phạm công nghệ	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
846	0023411299	Đàm Văn An	01-01-2005	ĐHSPCN23A	Sư phạm công nghệ	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
847	0023411308	Huỳnh Thành Trung	13-09-2005	ĐHSPCN23A	Sư phạm công nghệ	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
848	0023411354	Huỳnh Văn Thuận	14-05-2005	ĐHSPCN23A	Sư phạm công nghệ	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
849	0023411562	Nguyễn Công Vinh	20-11-2005	ĐHSPCN23A	Sư phạm công nghệ	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
850	0023411693	Nguyễn Văn Tiền	10-12-2005	ĐHSPCN23A	Sư phạm công nghệ	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
851	0023411924	Phan Minh Thư	23-02-2005	ĐHSPCN23A	Sư phạm công nghệ	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
852	0023412059	Trần Thị Thảo Vy	04-08-2005	ĐHSPCN23A	Sư phạm công nghệ	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
853	0023413260	Huỳnh Chí Đạt	04-09-2005	ĐHSPCN23A	Sư phạm công nghệ	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
854	0023413264	Nguyễn Chí Nguyên	18-10-2005	ĐHSPCN23A	Sư phạm công nghệ	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
855	0023413950	Võ Thị Kim Tiến	29-06-2004	ĐHSPCN23A	Sư phạm công nghệ	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
856	0023310001	Nguyễn Ngọc Giang Thanh	29-05-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
857	0023310002	Đỗ Thị Thùy Dương	05-11-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
858	0023310003	Trần Thị Thùy Trang	08-12-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
859	0023310004	Trịnh Bảo Ngọc	01-05-2004	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
860	0023310005	Trần Thị Hồng Nhung	15-11-2004	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
861	0023310006	Lê Thị Kim Hồng	10-05-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
862	0023310007	Bùi Thị Thùy Linh	26-11-2004	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
863	0023310009	Nguyễn Trúc Quỳnh	08-01-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
864	0023310010	Huỳnh Lê Ngọc Diệp	31-05-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
865	0023310012	Nguyễn Thị Nguyệt Nhi	06-09-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
866	0023310016	Lê Trang Phương Duy	04-04-2003	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
867	0023310018	Trần Hoàng Thanh Diễm	06-02-2004	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
868	0023310019	Huỳnh Thị Minh Thư	22-06-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
869	0023310020	Phan Thanh Trúc	15-07-2003	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
870	0023310021	Nguyễn Thị Mai Nhi	13-03-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
871	0023310022	Nguyễn Thị Kim Ngân	06-08-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
872	0023310023	Lâm Thị Thúy Vân	31-12-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
873	0023310024	Nguyễn Ánh Ngọc	23-01-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
874	0023310025	Lê Thị Mỹ Diên	01-04-2003	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
875	0023310026	Cao Thái Thiên	19-01-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
876	0023310027	Trần Thị Huỳnh Như	07-07-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
877	0023310028	Huỳnh Lê Khánh Ngân	04-03-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
878	0023310030	Nguyễn Ngọc Nhi	22-09-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
879	0023310034	Trương Đăng Thanh	26-08-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
880	0023310036	Bùi Yến Như	13-07-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
881	0023310038	Nguyễn Hồng Thắm	09-07-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
882	0023310039	Phạm Yến Ngọc	03-05-2002	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
883	0023310040	Nguyễn Minh Anh	10-10-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
884	0023310042	Đỗ Thị Kim Ngân	20-09-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
885	0023310043	Võ Thị Xuân Mai	09-05-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
886	0023310044	Võ Thị Huỳnh Như	07-09-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
887	0023310045	Nguyễn Thị Ngọc Nữ	29-08-2004	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
888	0023310011	Hồ Thị Bảo Trân	01-05-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
889	0023310033	Nguyễn Thị Yến Như	28-09-2005	CĐGDMN23A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
890	0023310046	Đỗ Thị Trường Giang	02-04-2004	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
891	0023310047	Lâm Trần Kim Nguyên	11-01-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
892	0023310048	Nguyễn Thị Trúc Phượng	20-02-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
893	0023310049	Nguyễn Thị Xuân Hiền	02-07-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
894	0023310050	Trịnh Huỳnh Nhi	07-06-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
895	0023310051	Nguyễn Hồng Ngọc Như	21-11-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
896	0023310052	Trần Thị Huỳnh Như	11-09-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
897	0023310054	Trần Trúc Mai	03-01-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
898	0023310055	Trần Thị Cẩm Tiên	18-03-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
899	0023310056	Từ Mẫn Luân	22-11-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
900	0023310057	Lê Phạm Khả Ngọc	21-02-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
901	0023310060	Võ Thị Yến Nhi	30-11-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
902	0023310061	Lê Thị Diễm My	10-11-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
903	0023310062	Trần Thanh Vy	09-11-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
904	0023310065	Nguyễn Đỗ Thúy Quyên	08-01-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
905	0023310066	Nguyễn Thị Bảo Nhi	08-10-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
906	0023310068	Trần Thị Thủy Liên	22-05-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
907	0023310069	Nguyễn Thị Thùy Trang	29-03-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
908	0023310071	Phạm Nguyễn Hồng Thanh	11-05-2004	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
909	0023310073	Lưu Thị Huỳnh Hoa	21-11-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
910	0023310076	Huỳnh Nguyễn Thảo Tiên	20-12-2003	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
911	0023310077	Thạch Thị Ngọc Giàu	27-07-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
912	0023310079	Nguyễn Hồng Ngọc Ý	21-11-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
913	0023310081	Lê Đăng Mỹ Ngân	08-08-2004	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
914	0023310082	Nguyễn Thị Kim Ngân	11-06-2004	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
915	0023310083	Huỳnh Thị Hường	16-09-2003	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
916	0023310084	Tăng Kim Ánh	11-03-2000	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
917	0023310085	Châu Thị Ngọc Bích	10-04-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
918	0023310086	Trần Thị Ngọc Hân	02-08-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
919	0023310087	Nguyễn Phương Thảo	24-06-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
920	0023310088	Kiều Hoàn Mỹ	23-01-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
921	0023310090	Cao Thị Trúc Mai	03-11-2005	CĐGDMN23B	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
922	0023310128	Đỗ Mỹ Xuyên	20-02-2005	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
923	0023310091	Trần Thị Tâm Tâm	21-01-2002	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
924	0023310092	Đặng Thị Ngọc Liên	23-05-2005	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
925	0023310093	Vương Lê Thảo An	02-08-2003	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
926	0023310094	Huỳnh Kim Duyên	18-05-2005	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
927	0023310096	Đào Lê Băng Tâm	10-06-2005	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
928	0023310098	Nguyễn Trần Thị Minh Thi	07-07-2005	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
929	0023310099	Trần Thị Huỳnh Như	09-01-2005	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
930	0023310100	Đặng Thị Ngọc Trân	18-12-2005	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
931	0023310102	Phạm Yến Nho	16-01-2005	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
932	0023310103	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	31-05-2005	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
933	0023310104	Hồ Thị Thảo Nhi	05-08-2005	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
934	0023310106	Huỳnh Tường Vy	19-06-2005	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
935	0023310108	Trần Phú Mỹ Hân	18-02-2005	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
936	0023310113	Lê Thị Thu Hiền	12-12-2005	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
937	0023310115	Lê Thị Thu Thảo	19-10-2005	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
938	0023310116	Trần Hồng Niệm	24-10-2005	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
939	0023310117	Nguyễn Thị Bình Nguyên	04-05-2005	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
940	0023310118	Nguyễn Thùy Thanh Trúc	23-09-2005	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
941	0023310120	Nguyễn Thị Cẩm Thư	23-03-2005	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
942	0023310121	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	28-11-2005	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
943	0023310124	Lê Ngọc Mơ	03-08-2005	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
944	0023310125	Nguyễn Thị Thùy Linh	28-06-2004	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
945	0023310129	Lê Thị Thúy Vy	24-04-2005	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
946	0023310131	Trần Ái Nguyên	19-05-2005	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
947	0023310123	Bùi Trần Ngọc Hân	29-11-2005	CĐGDMN23C	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Cao đẳng	3.630.000	6	21.780.000	
948	0023410019	Phạm Thị Kim Kha	01-04-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
949	0023410048	Huỳnh Thị Cẩm Bảo	01-03-2003	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
950	0023410124	Lữ Thị Hồng Liên	10-11-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
951	0023410125	Đặng Thị Thủy Dương	25-05-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
952	0023410168	Nguyễn Thị Phúc Hậu	21-11-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
953	0023410203	Nguyễn Thị Ngọc Hân	22-03-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
954	0023410204	Nguyễn Thị Liễu	17-09-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
955	0023410210	Nguyễn Thị Ngọc Minh	19-09-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
956	0023410221	Đàm Thúy Vy	05-11-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
957	0023410255	Nguyễn Thị Trúc Linh	14-01-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
958	0023410289	Trần Thị Huế Trân	09-09-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
959	0023410308	Nguyễn Phương Nghi	25-06-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
960	0023410316	Bùi Nguyễn Huỳnh Như	15-08-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
961	0023410342	Huỳnh Thị Mỹ Tiên	05-02-2003	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
962	0023410374	Trần Thị Thảo Vân	11-12-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
963	0023410405	Nguyễn Thị Ngọc Trân	22-05-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
964	0023410409	Nguyễn Huỳnh Ngọc Hân	27-11-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
965	0023410470	Nguyễn Cao Mỹ Hân	20-12-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
966	0023410503	Nguyễn Thị Cẩm Giang	16-07-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
967	0023410510	Bành Thị Ngọc Tho	15-01-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
968	0023410548	Lâm Thị Kiều Thơ	18-05-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
969	0023410558	Nguyễn Thị Cẩm Ly	05-09-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
970	0023410579	Phan Huỳnh Như	10-09-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
971	0023410637	Nguyễn Lê Trúc An	21-06-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
972	0023410659	Nguyễn Hải Yến	03-08-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
973	0023410664	Nguyễn Thị Nguyệt Thanh	06-09-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
974	0023410669	Bùi Thị Kim Ngoan	22-12-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
975	0023410690	Thị Duy Diệu	11-06-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
976	0023410696	Nguyễn Thu Tuyền	17-05-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
977	0023410700	Trần Thị Mai Khanh	17-04-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
978	0023410716	Lê Hoàng Diễm Phúc	30-12-1998	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
979	0023410727	Lê Gia Hân	25-08-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
980	0023410728	Nguyễn Thị Chi	02-03-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
981	0023410783	Huỳnh Thị Huyền Trân	03-05-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
982	0023410812	Nguyễn Ngọc Huyền	20-12-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
983	0023410855	Võ Phạm Mỹ Linh	29-12-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
984	0023410859	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	31-08-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
985	0023410885	Hồ Thanh Thủy	27-06-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
986	0023410917	Nguyễn Ngọc Thuận	30-11-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
987	0023410936	Nguyễn Thị Yến Khoa	05-11-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
988	0023410976	Hà Phương Thảo	24-07-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
989	0023414154	Trần Thị Tuyết Trinh	06-02-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
990	0023414194	Nguyễn Ngọc Bảo Vy	14-04-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
991	0023414233	Nguyễn Ngọc Tuyết Sang	24-10-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
992	0023414240	Đinh Phan Phương Vy	30-09-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
993	0023414264	Nguyễn Lê Ngọc Tuyết Ngân	12-07-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
994	0023414268	Huỳnh Ngọc Như Quỳnh	08-05-2005	ĐHGDMN23A	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
995	0023410982	Đỗ Thị Ngọc Hạnh	19-06-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
996	0023411002	Dương Thị Thanh Trúc	02-06-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
997	0023411024	Phạm Huỳnh Hoa Tiên	19-12-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
998	0023411030	Hồ Thị Tường Vy	23-05-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
999	0023411060	Đặng Thị Phương Lan	04-10-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1000	0023411091	Trần Thị Kim Xuân	19-06-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1001	0023411093	Nguyễn Thị Thuý Phương	16-10-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1002	0023411129	Huỳnh Gia Linh	08-03-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1003	0023411152	Ngô Thị Kim Thư	27-03-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1004	0023411156	Nguyễn Thị Vẹn	01-06-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1005	0023411227	Phạm Thị Mỹ Tiên	21-11-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1006	0023411238	Nguyễn Thị Kiều Tiên	27-07-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1007	0023411285	Ngô Thị Cẩm Đào	07-08-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1008	0023411286	Nguyễn Ngọc Cẩm	02-10-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1009	0023411315	Phạm Kiều My	15-07-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1010	0023411317	Lý Hoàng Nhật Minh	30-04-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1011	0023411330	Trần Văn Thoại	06-01-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1012	0023411333	Phạm Hoàng Yến Nhi	10-03-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1013	0023411416	Võ Thị Kim Cúc	31-08-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1014	0023411417	Võ Thị Nhã Kha	20-03-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1015	0023411433	Trần Thị Hoàng Kim	03-02-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1016	0023411435	Lộ Ngô Thị Huỳnh Như	03-05-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1017	0023411444	Nguyễn Hoài Trâm	14-07-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1018	0023411450	Nguyễn Ngọc Như	08-01-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1019	0023411475	Lê Anh Thư	04-01-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1020	0023411483	Nguyễn Trần Hồng Phuong	03-05-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1021	0023411491	Cao Thị Hồng Xuân	21-04-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1022	0023411510	Nguyễn Thị Huỳnh Hương	15-02-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1023	0023411516	Bùi Thị Minh Châu	27-08-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1024	0023411541	Nguyễn Huỳnh Thuý Hằng	14-01-2001	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1025	0023411559	Nguyễn Thị Kim Duyên	19-03-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1026	0023411575	Lê Thị Kim Ngân	21-10-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1027	0023414197	Trần Thị Hồng Xuyên	20-01-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1028	0023414206	Trần Như Bình	02-11-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1029	0023414232	Nguyễn Thị Anh Thư	19-08-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1030	0023411179	Võ Thị Tường Vy	28-04-2005	ĐHGDMN23B	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1031	0023411590	Tô Ngọc Khả Tú	24-02-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1032	0023411602	Nguyễn Thanh Hằng	05-09-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1033	0023411604	Danh Nguyễn Xuân Mơ	16-09-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1034	0023411632	Đồng Thị Trúc Ngân	13-10-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1035	0023411649	Trần Thị Trà My	21-04-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1036	0023411657	Phan Thị Hồng Ngọc	18-08-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1037	0023411687	Cao Thị Bé Trúc	31-08-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1038	0023411706	Huỳnh Thị Thu Ngân	15-04-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1039	0023411714	Lê Nhã Phương	19-08-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1040	0023411716	Phan Thị Mỹ Trân	21-12-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1041	0023411724	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	26-05-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1042	0023411740	Trần Thanh Tuyền	22-05-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1043	0023411744	Nguyễn Thị Ngọc Dung	14-11-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1044	0023411746	Lê Thị Tú Trinh	11-06-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1045	0023411753	Nguyễn Lê Thúy Quyền	21-11-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1046	0023411757	Đặng Nguyễn Anh Thư	20-01-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1047	0023411760	Nguyễn Thị Anh Thư	09-09-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1048	0023411766	Nguyễn Hoàng Trúc Vy	30-08-2004	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1049	0023411795	Nguyễn Đoàn Nguyệt Huế	11-11-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1050	0023411803	Nguyễn Ngọc Phương Thùy	11-10-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1051	0023411819	Phan Minh Thư	27-10-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1052	0023411853	Nguyễn Trần Bích Trâm	27-03-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1053	0023411863	Trần Dương Ngọc Châu	06-05-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1054	0023411895	Phan Thị Cẩm Tiên	15-02-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1055	0023411917	Mai Yến Loan	11-02-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1056	0023411944	Võ Y Phụng	23-02-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1057	0023411974	Ngô Thị Việt Trinh	23-12-2004	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1058	0023412026	Nguyễn Thị Thanh Trúc	21-08-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1059	0023412033	Lê Trúc Ly	06-08-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1060	0023412044	Nguyễn Thị Yến Nhi	08-06-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1061	0023412064	Trần Thị Tuyết Nhi	29-04-2004	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1062	0023412078	Trần Nguyễn Mỹ Hoàng	17-08-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1063	0023412085	Dương Thị Ngọc Chi	11-11-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1064	0023412100	Nguyễn Hồng Tuyết Mai	08-09-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1065	0023412102	Nguyễn Ngọc Giàu	15-10-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1066	0023412112	Nguyễn Ngọc Khánh Ly	06-12-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1067	0023412129	Lê Mỹ Tiên	11-05-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1068	0023412146	Đỗ Ngọc Diễm Ngân	27-08-2004	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1069	0023412159	Bùi Uyển Nhi	09-07-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1070	0023412165	Nguyễn Thị Ngọc Thi	24-09-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1071	0023412188	Trần Thị Kim Luyến	07-12-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1072	0023412192	Hồ Thị Yến Nhi	16-12-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1073	0023412209	Nguyễn Thị Tú Sương	22-12-2005	ĐHGDMN23C	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1074	0023412212	Son Thị Ngọc Diễm	23-10-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1075	0023412223	Trần Huỳnh Minh Thư	15-06-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1076	0023412279	Đinh Thị Thùy Duyên	29-06-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1077	0023412285	Hoàng Thị Ngọc Diễm	19-10-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1078	0023412299	Bùi Ái Trân	01-01-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1079	0023412318	Trịnh Thị Kim Anh	24-08-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1080	0023412331	Nguyễn Ngọc Ái Nhi	23-03-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1081	0023412333	Hồ Thị Kim Tuyến	15-07-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1082	0023412357	Võ Thị Bích Trâm	02-09-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1083	0023412398	Tô Thị Thuý Vy	29-04-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1084	0023412414	Huỳnh Thảo Ngân	28-10-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1085	0023412417	Nguyễn Thị Thu Thảo	16-07-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1086	0023412429	Nguyễn Lê Đan Thanh	05-09-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1087	0023412430	Đỗ Thị Huỳnh Như	08-07-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1088	0023412458	Nguyễn Thị Kim Lụa	07-03-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1089	0023412459	Nhữ Nguyễn Thanh Tuyền	30-11-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1090	0023412480	Son Thị Anh Thư	08-02-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1091	0023412483	Phạm Thị Kiều My	03-01-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1092	0023412491	Nguyễn Dương Huỳnh Như	10-10-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1093	0023412495	Huỳnh Thị Cẩm Tiên	27-03-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1094	0023412510	Nguyễn Thị Huỳnh Giao	26-06-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1095	0023412514	Trương Thị Thúy Quỳnh	09-05-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1096	0023412515	Thái Như Huỳnh	08-09-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1097	0023412563	Trương Thị Ngọc Trâm	26-12-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1098	0023412573	Nguyễn Thị Huế Anh	30-12-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1099	0023412579	Nguyễn Thị Thu Thảo	08-04-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1100	0023412585	Nguyễn Thị Thanh Thảo	22-01-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1101	0023412638	Đỗ Thị Thanh Tâm	27-11-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1102	0023412667	Nguyễn Thị Lai Nghi	17-09-2004	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1103	0023412677	Thái Lê Hồng Hạnh	21-08-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1104	0023412686	Lê Thị Mỹ Nhi	30-11-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1105	0023412690	Nguyễn Thị Linh Đang	07-02-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1106	0023412696	Lê Thị Huyền Trân	12-01-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1107	0023414006	Vũ Thị Minh Anh	30-10-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1108	0023414029	Huỳnh Thị Thanh Thảo	17-10-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1109	0023414092	Nguyễn Hòa Thuận	17-08-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1110	0023414098	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	27-05-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1111	0023414127	Nguyễn Thị Ngọc Truyền	06-12-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1112	0023414135	Trần Nguyễn Phi Cơ	12-05-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1113	0023414253	Nguyễn Huỳnh Như	25-04-2005	ĐHGDMN23D	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1114	0023410291	Võ Như Thuận	11-03-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1115	0023412670	Trần Thị Thảo Nguyên	20-09-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1116	0023412701	Dương Thị Kim Huệ	18-02-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1117	0023412732	Trần Thị Như Ý	25-04-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1118	0023412733	Trương Thị Mỹ Nhiên	25-01-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1119	0023412771	Giáp Thị Anh Thư	10-01-2004	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1120	0023412776	Nguyễn Lâm Thúy Quỳnh	04-07-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1121	0023412797	Phan Thuý Vy	12-12-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1122	0023412807	Võ Thị Minh Thư	10-09-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1123	0023412811	Phan Hoài Thương	11-09-2004	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1124	0023412839	Nguyễn Huỳnh Trúc Linh	16-12-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1125	0023412840	Trần Huỳnh Như	11-04-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1126	0023412870	Nguyễn Thị Yến Khoa	14-05-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1127	0023412881	Trần Oanh Nhi	24-08-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1128	0023412894	Huỳnh Thị Hiền Nhi	25-06-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1129	0023412922	Nguyễn Huỳnh Trà My	03-08-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1130	0023412935	Đoàn Nguyễn Hồng Thơ	08-12-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1131	0023412959	Trần Thị Nga	14-04-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1132	0023412972	Nguyễn Thị Yến Nhi	16-08-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1133	0023412989	Huỳnh Hồ Anh Thư	02-12-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1134	0023413044	Ngô Thị Kiều Trang	23-07-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1135	0023413049	Lê Thị Bích Vân	31-01-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1136	0023413082	Nguyễn Hoài Thương	06-05-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1137	0023413089	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	05-10-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1138	0023413105	Nguyễn Kim Đan	12-08-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1139	0023413157	Hồ Thị Dương Như	08-05-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1140	0023413158	Lê Thị Nu Ngân	14-04-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1141	0023413160	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	06-12-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1142	0023413167	Huỳnh Thị Ngọc Hiếu	04-05-2004	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1143	0023413171	Luân Thị Hoàng Hà	24-01-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1144	0023413185	Nguyễn Thị Hậu	14-09-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1145	0023413206	Phạm Thị Yến Nhi	08-09-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1146	0023413239	Trương Nguyễn Băng Băng	30-01-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1147	0023413257	Ngô Thị Thu Ngân	24-04-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1148	0023413262	Nguyễn Kim Cúc	22-12-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1149	0023413268	Trần Thị Cẩm Tú	27-10-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1150	0023414009	Nguyễn Thị Thu Trang	06-11-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1151	0023414048	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	01-08-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1152	0023414049	NGUYỄN THỊ NGỌC XUÂN	24-08-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1153	0023414050	NGUYỄN THỊ MINH THU	16-09-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1154	0023413325	Lê Thị Ngọc Quyên	11-10-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1155	0023413730	Huỳnh Nguyễn Đăng Trâm	22-01-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1156	0023413297	Trần Ngọc Hân	06-04-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1157	0023413317	Lê Ngọc Hân	23-08-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1158	0023413334	Phạm Ngọc Hân	30-04-2003	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1159	0023413406	Lương Huỳnh Như	13-10-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1160	0023413413	Lê Ngọc Xuân Mai	02-12-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1161	0023413430	Lương Quyền Trang	09-05-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1162	0023413458	Lê Thị Kim Huyền	26-06-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1163	0023413477	Đoàn Ngọc Dung	10-02-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1164	0023413493	Võ Thị Kim Chi	20-03-2004	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1165	0023413508	La Cẩm Nhi	15-03-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1166	0023413535	Dương Thị Mỹ Phương	19-04-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1167	0023413542	Đoàn Thị Kim Ngân	20-01-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1168	0023413557	Lê Thị Ngọc Huỳnh	12-07-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1169	0023413578	Phạm Ngọc Trâm	29-09-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1170	0023413596	Huỳnh Thị Kim Ngân	04-08-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1171	0023413732	Bùi Thị Kim Anh	26-10-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1172	0023413763	Dương Quỳnh Như	14-08-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1173	0023413765	Phan Ngọc Lan Anh	13-11-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1174	0023413809	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	01-03-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1175	0023413814	Đặng Thị Thùy Trang	09-11-2004	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1176	0023413849	Nguyễn Mai Thảo Nhi	25-10-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1177	0023413865	Bùi Anh Nguyên	06-04-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1178	0023413921	Nguyễn Thị Như Ý	16-04-2004	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1179	0023414011	NGUYỄN THỊ MỸ HẰNG	07-07-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1180	0023414012	NGUYỄN THỊ KIM OANH	15-11-2004	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1181	0023414013	VÕ THỊ KHÁNH LINH	22-03-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1182	0023414014	PHẠM THANH THẢO	03-12-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1183	0023414016	Trương Thúy Quỳnh	09-09-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1184	0023414018	TRẦN MINH NHƯ	24-06-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1185	0023414022	PHẠM THỊ TUYẾT NGÂN	04-04-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1186	0023414055	TRỊNH THỊ BẢO NGỌC	28-07-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1187	0023414063	TRẦN THỊ YẾN NHI	14-12-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1188	0023414066	VÕ THANH THẢO	09-04-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1189	0023414074	Phạm Quỳnh Anh	19-05-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1190	0023414112	Nguyễn Thị Trúc Ngân	14-05-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1191	0023410004	Nguyễn Thị Khả Vy	24-04-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1192	0023410005	Nguyễn Thị Ngọc Minh Thu	17-12-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1193	0023410022	Nguyễn Yến Bình	22-07-2003	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1194	0023410045	Nguyễn Thị Diệu Đăng	28-08-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1195	0023410051	Nguyễn Thành Tiến Đạt	08-07-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1196	0023410059	Phan Yến Thi	20-12-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1197	0023410062	Võ Nguyễn Duy Tân	07-07-2004	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1198	0023410069	Ngô Thị Huỳnh Như	10-04-2002	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1199	0023410074	Huỳnh Thị Như Ý	15-07-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1200	0023410076	Lê Bảo Ngọc Hân	17-03-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1201	0023410079	Lê Thị Mỹ Nguyên	21-07-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1202	0023410082	Đặng Thị Kim Chi	01-11-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1203	0023410083	Huỳnh Thị Thảo Quyên	08-10-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1204	0023410084	Nguyễn Huỳnh Anh	05-10-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1205	0023410088	Kiều Thị Tiên	05-03-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1206	0023410113	Trần Thị Tú Trinh	13-04-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1207	0023410116	Võ Huệ Thư	13-11-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1208	0023410117	Võ Duy Phước	28-05-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1209	0023410127	Trần Thị Hồng Ngọc	08-09-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1210	0023410128	Phạm Trần Minh Trang	16-04-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1211	0023410132	Hồ Huỳnh Thanh Trúc	04-10-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1212	0023410136	Phạm Anh Thư	14-01-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1213	0023410137	Trần Thị Huỳnh Như	05-04-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1214	0023410154	Dương Thúy Kiều	16-11-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1215	0023410156	Trần Ngọc Huyền	19-09-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1216	0023410160	Hà Thị Thu Ngân	12-12-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1217	0023410164	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	11-07-2005	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1218	0023410167	Nguyễn Dương Ngọc Trâm	19-06-2004	ĐHGDTH23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1219	0023410169	Ngô Thị Ngọc Quyên	22-11-2005	ĐHGDT23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1220	0023410170	Ngô Thị Thúy Vy	19-10-2005	ĐHGDT23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1221	0023410175	Nguyễn Thị Yến Vy	10-08-2005	ĐHGDT23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1222	0023410199	Hồ Diễm Trân	28-06-2005	ĐHGDT23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1223	0023410212	Nguyễn Thị Thúy Vy	16-12-2005	ĐHGDT23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1224	0023410225	Phạm Thị Tuyết Anh	19-10-2004	ĐHGDT23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1225	0023410239	Lê Tuấn Hậu	31-03-2005	ĐHGDT23A	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1226	0023410181	Lê Thị Thu Thảo	01-11-2005	ĐHGDT23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1227	0023410192	Trần Võ Gia Hy	19-05-2005	ĐHGDT23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1228	0023410240	Nguyễn Võ Thúy Hằng	05-08-2005	ĐHGDT23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1229	0023410243	Trần Trúc Quỳnh	12-03-2005	ĐHGDT23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1230	0023410247	Nguyễn Thị Ngọc Hằng	05-11-2005	ĐHGDT23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1231	0023410256	Nguyễn Thị Ngọc Hân	18-10-2005	ĐHGDT23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1232	0023410263	Ngô Minh Thư	05-09-2005	ĐHGDT23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1233	0023410265	Huỳnh Ngọc Hân	04-11-2003	ĐHGDT23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1234	0023410272	Trần Thị Cẩm Nhung	20-12-2004	ĐHGDT23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1235	0023410273	Lương Hùng Nhựt	15-05-2005	ĐHGDT23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1236	0023410281	Nguyễn Yến Ngọc	22-08-2005	ĐHGDT23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1237	0023410283	Lê Thị Thúy An	07-09-2005	ĐHGDT23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1238	0023410285	Nguyễn Hoài Bích Trâm	14-03-2005	ĐHGDT23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1239	0023410298	Nguyễn Thị Lan Anh	03-05-2005	ĐHGDT23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1240	0023410312	Nguyễn Phạm Kiều Diễm	20-10-2005	ĐHGDT23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1241	0023410313	Lê Thị Ngọc Mai	30-09-2004	ĐHGDT23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1242	0023410315	Nguyễn Thị Thuỳ Trang	09-09-2005	ĐHGDT23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1243	0023410325	Lê Hoàng Khánh	10-10-2005	ĐHGDT23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1244	0023410329	Nguyễn Thị Kim Tiền	17-05-2005	ĐHGDT23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1245	0023410332	Trần Ngọc Như Ý	12-07-2005	ĐHGDTH23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1246	0023410338	Trần Lâm Ngọc Mỹ	23-10-2005	ĐHGDTH23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1247	0023410344	Đào Phương Uyên	10-10-2005	ĐHGDTH23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1248	0023410356	Đỗ Lê Thảo Quyên	13-06-2004	ĐHGDTH23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1249	0023410361	Trần Nguyễn Thị Ngọc Trâm	15-10-2005	ĐHGDTH23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1250	0023410399	Huỳnh Thị Hồng Ngân	22-06-2005	ĐHGDTH23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1251	0023410413	Lê Thị Như Ý	06-05-2005	ĐHGDTH23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1252	0023410427	Trương Nguyễn Ngọc Ánh	23-01-2005	ĐHGDTH23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1253	0023410432	Phạm Phương Duy	20-09-2005	ĐHGDTH23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1254	0023410440	Nguyễn Ngọc Anh Thư	04-11-2005	ĐHGDTH23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1255	0023410441	Cao Thị Anh Thư	12-09-2004	ĐHGDTH23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1256	0023410444	Cao Thị Anh Thoa	12-09-2004	ĐHGDTH23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1257	0023410453	Cao Thị Kim Vên	07-03-2004	ĐHGDTH23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1258	0023410406	Nguyễn Lê Hòa	26-09-2005	ĐHGDTH23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1259	00234104130	Dương Thị Thanh Xuân	23-09-2005	ĐHGDTH23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1260	00234104133	Lê Quang Vinh	07-07-2005	ĐHGDTH23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1261	00234104134	Nguyễn Ngọc Thùy Linh	26-03-2005	ĐHGDTH23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1262	0023410406	Huỳnh Thị Ngọc Như	11-12-2005	ĐHGDTH23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1263	0023410456	Ngô Nhật Huy	24-06-2004	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1264	0023410460	Nguyễn Ngọc Minh Nhân	01-10-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1265	0023410462	Huỳnh Thị Kim Tuyền	08-12-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1266	0023410467	Nguyễn Khánh Duy	03-04-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1267	0023410471	Nguyễn Dương Thanh Thúy	05-06-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1268	0023410476	Lê Thị Châu Uyên	28-11-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1269	0023410485	Phan Như Phụng	02-06-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1270	0023410489	Trần Thu Hương	01-09-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1271	0023410517	Nguyễn Thị Mộng Mơ	19-12-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1272	0023410522	Mai Lan Anh	19-02-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1273	0023410527	Trần Võ Ngọc Trâm	24-04-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1274	0023410535	Thị Thảo Nhi	13-01-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1275	0023410556	Bùi Võ Hoàng Minh Nhựt	17-05-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1276	0023410581	Nguyễn Trịnh Ngọc Hân	11-04-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1277	0023410587	Nguyễn Thị Kim Xuyên	30-04-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1278	0023410589	Phạm Nguyễn Yến Nhi	07-08-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1279	0023410592	Lê Thụy Minh Thư	11-03-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1280	0023410593	Nguyễn Thị Thu Oanh	18-07-2004	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1281	0023410599	Lê Thị Trường Vy	24-03-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1282	0023410624	Nguyễn Thụy Thảo Vy	02-01-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1283	0023410632	Nguyễn Thị Bảo Trâm	04-05-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1284	0023410634	Trần Đường Huỳnh Hương	04-12-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1285	0023410640	Hà Lê Anh Thư	29-11-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1286	0023410646	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	06-09-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1287	0023410663	Hà Thị Yến Thanh	14-11-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1288	0023410681	Nguyễn Thị Xuân Mai	10-02-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1289	0023410687	Nguyễn Phước Huy	10-02-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1290	0023410708	Nguyễn Thị Yến Nhi	31-03-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1291	0023410715	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	04-02-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1292	0023410724	Nguyễn Đặng Quốc Nam	08-06-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1293	0023410725	Trần Điền Khoa	08-08-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1294	0023410726	Nguyễn Thị Thúy An	26-12-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1295	0023410731	Nguyễn Thị Hiếu	20-12-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1296	0023410742	Nguyễn Thị Trúc Linh	24-02-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1297	0023410743	Nguyễn Trần Ngọc Trâm	01-05-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1298	0023410747	Cam Lê Tú Hào	16-11-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1299	0023410733	Lê Võ Tuyết Nhi	01-07-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1300	0023410750	Ngô Thị Yến Linh	14-11-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1301	0023410760	Phan Thị Minh Thảo	27-10-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1302	0023410765	Trần Hữu Thừa	26-03-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1303	0023410785	Đặng Ngọc Như Ý	01-01-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1304	0023410786	Hồ Thị Thái Xuyên	23-12-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1305	0023410801	Trần Trịnh Mẫn Nhi	09-03-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1306	0023410805	Nguyễn Ngọc Huỳnh Trân	28-12-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1307	0023410807	Nguyễn Thị Hồng Diễm	22-05-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1308	0023410810	Phan Ngọc Kim Ngân	25-08-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1309	0023410814	Nguyễn Thị Huyền Trân	20-11-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1310	0023410820	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	19-07-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1311	0023410824	Võ Xuân Nhã	16-10-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1312	0023410837	Văng Thị Ngọc Trâm	07-01-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1313	0023410839	Võ Triệu Vy	04-05-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1314	0023410846	Trần Thị Lài Em	20-06-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1315	0023410847	Nguyễn Kim Dung	26-08-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1316	0023410851	Nguyễn Thị Thu Hồng Ngọc	13-12-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1317	0023410868	Đoàn Thanh Lam	22-01-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1318	0023410879	Hà Văn Lam Trường	05-04-2004	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1319	0023410881	Lâm Chí Bảo	07-01-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1320	0023410884	Lưu Thị Trúc Vân	04-06-2004	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1321	0023410891	Nguyễn Phạm Thúy Vy	23-08-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1322	0023410892	Trần Thị Hương Lan	07-01-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1323	0023410894	Trương Lê Quy	28-05-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1324	0023410898	Phan Đình Phương An	29-12-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1325	0023410901	Trương Thị Việt Hương	23-10-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1326	0023410905	Nguyễn Y Phụng	02-07-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1327	0023410908	Nguyễn Thị Kiều Oanh	13-02-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1328	0023410923	Nguyễn Hoàng Gia Huy	05-12-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1329	0023410924	Nguyễn Tuấn Cảnh	02-07-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1330	0023410927	Phan Thanh Bình An	25-03-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1331	0023410928	Lê Thị Khánh Hà	08-03-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1332	0023410931	Hà Thị Diễm Mi	21-08-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1333	0023410932	Phan Thanh Mỹ Xuân	03-07-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1334	0023410939	Ông Hoàng Ái Vy	02-06-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1335	0023410910	Hà Ngọc Mỹ Quyên	19-02-2005	ĐHGDTH23D	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1336	0023410930	Nguyễn Thành Phát	01-04-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1337	0023410953	Trần Thị Thủy Quyên	05-02-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1338	0023410955	Phan Minh Ngọc	04-06-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1339	0023410956	Võ Thị Bích Trâm	14-01-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1340	0023410962	Phạm Thị Như Quỳnh	19-05-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1341	0023410964	Võ Hữu Đăng	16-06-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1342	0023410965	Trần Lê Lan Hương	27-07-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1343	0023410986	Nguyễn Thị Yến Linh	28-02-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1344	0023410998	Nguyễn Thị Cẩm Giang	24-07-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1345	0023411017	Trần Thị Thanh Tuyền	08-09-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1346	0023411047	Huỳnh Mộng Chân	14-09-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1347	0023411049	Huỳnh Phan Như Mãi	13-05-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1348	0023411053	Nguyễn Ngọc Phương Vy	31-10-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1349	0023411089	Nguyễn Đình Kiều Ngân	18-10-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1350	0023411092	Huỳnh Quốc Toàn	11-08-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1351	0023411105	Đinh Thị Minh Thư	28-12-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1352	0023411111	Bùi Phúc Thịnh	01-05-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1353	0023411114	Nguyễn Minh Ngọc	08-08-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1354	0023411115	Lê Chí Dương	05-12-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1355	0023411124	Trần Thị Minh Thư	18-08-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1356	0023411126	Đặng Hiền Đạt	16-12-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1357	0023411127	Trần Trọng Phú	13-09-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1358	0023411140	Nguyễn Hoàng Mỹ Dung	22-07-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1359	0023411150	Ngô Hồ Khánh Bân	07-02-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1360	0023411155	Lê Thị Kiều Thu	06-12-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1361	0023411163	Nguyễn Thanh Thảo	18-08-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1362	0023411177	Nguyễn Lê Tuấn	15-08-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1363	0023411186	Phạm Thị Ngọc Huyền	18-03-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1364	0023411196	Lưu Nhã Linh	22-09-2004	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1365	0023411200	Nguyễn Thị Kiều	18-12-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1366	0023411201	Văn Nguyễn Mai Trúc	30-09-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1367	0023411210	Lê Thị Khả Duyên	12-02-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1368	0023411221	Lưu Xuân Anh	20-02-2004	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1369	0023411223	Lưu Xuân Đào	13-11-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1370	0023411226	Nguyễn Lê Quốc Phong	12-07-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1371	0023411229	Nguyễn Bảo Ly	25-07-2004	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1372	0023411232	Lê Nguyễn Ánh Phụng	12-01-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1373	0023411252	Nguyễn Thị Vi	08-03-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1374	0023414156	Triệu Thoại Ngân	01-07-2005	ĐHGDTH23E	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1375	0023411247	Phan Hoàng Thúy Vy	25-05-2004	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1376	0023411249	Phan Thị Tuyết Hương	15-11-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1377	0023411280	Nguyễn Thị Bích Ngọc	24-06-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1378	0023411288	Trần Thị Kim Quyên	02-02-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1379	0023411328	Nguyễn Văn Lộc Em	20-09-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1380	0023411331	Lê Thị Minh Thư	04-08-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1381	0023411336	Hồ Nguyễn Minh Thư	31-12-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1382	0023411337	Phạm Hoàng Khả	14-10-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1383	0023411342	Hoàng Nguyễn Ngọc Hà	01-01-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1384	0023411352	Võ Thị Ngọc Hương	26-02-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1385	0023411353	Nguyễn Châu Ngọc Nhi	15-06-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1386	0023411358	Đường Thái Dương	27-05-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1387	0023411375	Nguyễn Mộng Huỳnh	06-06-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1388	0023411376	Nguyễn Thúy Bình	11-09-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1389	0023411379	Phan Thị Kim Thoa	23-12-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1390	0023411384	Liêu Trần Thanh Ngân	16-01-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1391	0023411406	Huỳnh Chí Huy	07-09-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1392	0023411418	Nguyễn Nhật Duy	28-11-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1393	0023411419	Võ Kim Huyền	02-09-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1394	0023411424	Trần Thanh Khang	09-04-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1395	0023411428	Nguyễn Thị Ngọc Luyến	10-09-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1396	0023411431	Lê Trung Tính	19-01-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1397	0023411434	Phạm Nguyễn Hạnh Quỳnh	06-03-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1398	0023411437	Nguyễn Phạm Thùy Ngân	18-01-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1399	0023411438	Nguyễn Thị Anh Thư	31-10-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1400	0023411442	Trương Thị Kim Tho	26-06-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1401	0023411448	Lê Ngọc Lan Anh	16-08-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1402	0023411465	Nguyễn Thị Kim Thơ	23-12-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1403	0023411470	Võ Ngọc Như Ý	28-03-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1404	0023411484	Lê Thị Thủy Như	15-05-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1405	0023411487	Lý Thị Diệu Hiền	08-03-2003	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1406	0023411489	Võ Thị Kim Thương	06-02-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1407	0023411497	Nguyễn Lê Anh Khôi	19-11-2004	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1408	0023411512	Phan Thị Kim Hoàng	03-12-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1409	0023411521	Phan Thị Hồng Tươi	29-03-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1410	0023411522	Nguyễn Hồng Ngọc	08-04-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1411	0023411526	Nguyễn Vũ Xinh Nguyên	28-03-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1412	0023411547	Nguyễn Đức Duy Kha	14-04-2005	ĐHGDTH23F	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1413	0023411565	Nguyễn Bùi Thu Ngân	10-03-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1414	0023411572	Võ Trúc Ly	01-10-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1415	0023411574	Lê Trần Khánh Duy	03-04-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1416	0023411584	Nguyễn Khánh Đoan	23-09-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1417	0023411588	Mai Ngọc Phương Trang	08-01-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1418	0023411596	Trần Thị Thy	15-05-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1419	0023411597	Hà Thị Kiều Oanh	22-12-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1420	0023411611	Lê Thị Huỳnh Như	16-05-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1421	0023411612	Nguyễn Phương An	25-11-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1422	0023411615	Phan Thị Kiều Nhung	09-12-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1423	0023411625	Lê Đoàn Anh Thư	09-03-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1424	0023411637	Đoàn Tường Vy	19-01-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1425	0023411644	Nguyễn Minh Thư	09-06-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1426	0023411647	Võ Thị Thảo Vy	24-01-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1427	0023411660	Nguyễn Thanh Thảo	19-03-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1428	0023411679	Phan Thị Ngọc Thơ	21-08-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1429	0023411684	Võ Quốc Chí	28-12-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1430	0023411689	Châu Mai Thi	09-06-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1431	0023411691	Đặng Lê Thùy Duyên	20-03-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1432	0023411692	Hà Thị Hoàng Mỹ	13-12-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1433	0023411699	Lê Trần Thảo Nghi	19-11-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1434	0023411701	Nguyễn Bạch Bảo Nghi	07-05-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1435	0023411704	Bùi Ngọc Diệp	05-08-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1436	0023411707	Bùi Minh Anh	05-08-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1437	0023411717	Trương Thị Thảo Hương	30-01-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1438	0023411722	Trần Trúc Quỳnh	02-07-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1439	0023411729	Lương Quang Trường	24-12-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1440	0023411732	Nguyễn Bảo Minh	21-06-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1441	0023411738	Hà Phương Tùng	18-08-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1442	0023411747	Nguyễn Thị Ngọc Huỳnh	02-03-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1443	0023411751	Nguyễn Thị Ngọc Thư	04-03-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1444	0023411754	Võ Thị Hồng Thắm	03-01-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1445	0023411768	Nguyễn Thị Hà Mi	08-08-2004	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1446	0023411772	Phan Bảo Phi	04-12-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1447	0023411774	Huỳnh Kim Xuyên	09-11-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1448	0023411645	Phạm Diễm Quỳnh	01-11-2005	ĐHGDTH23G	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1449	0023411786	Phạm Trúc Quyên	11-03-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1450	0023411801	Huỳnh Văn Quốc Toàn	28-01-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1451	0023411805	Ngô Thị Mỹ Quỳnh	17-06-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1452	0023411812	Nguyễn Mộng Dương	02-08-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1453	0023411821	Trần Thị Linh Nhi	08-02-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1454	0023411834	Nguyễn Thị Bé Ngân	17-05-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1455	0023411838	Nguyễn Phi Hùng	19-05-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1456	0023411840	Nguyễn Trần Phương Uyên	06-01-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1457	0023411846	Phan Thị Kim Luyến	23-09-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1458	0023411854	Nguyễn Thị Thúy Quyên	15-06-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1459	0023411865	Nguyễn Thị Quý Thuận	23-05-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1460	0023411866	Phạm Bảo Thy	11-10-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1461	0023411869	Huỳnh Dương Yến Vi	03-11-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1462	0023411873	Nguyễn Anh Thư	26-02-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1463	0023411874	Nguyễn Thị Kiều Tiên	01-02-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1464	0023411877	Dương Thị Kim Yến	30-07-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1465	0023411878	Nguyễn Bùi Phương Uyên	18-02-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1466	0023411887	Nguyễn Thị Loan Thảo	23-10-2004	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1467	0023411888	Huỳnh Tiểu Diệp	29-06-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1468	0023411889	Nguyễn Thị Thanh Trúc	19-12-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1469	0023411890	Hồ Thị Cẩm Tiên	22-06-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1470	0023411903	Phạm Hà My	18-07-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1471	0023411921	Nguyễn Lê Khánh Huyền	30-08-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1472	0023411931	Phạm Mai Song Nhi	01-02-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1473	0023411938	Phan Thanh Nam	12-05-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1474	0023411950	Trần Tuyết Ngân	29-09-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1475	0023411952	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	25-09-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1476	0023411954	Nguyễn Thị Thùy Dương	06-06-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1477	0023411970	Đỗ Thị Yến Nhi	05-03-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1478	0023411978	Châu Hồng Nhã Phương	05-10-2004	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1479	0023411980	Đoàn Lê Xuân Vy	16-10-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1480	0023411986	Trương Như Ý	31-01-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1481	0023411997	Hồ Thị Hoài Thương	14-12-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1482	0023412000	Lê Thị Như Ngọc	09-12-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1483	0023412006	Giang Thị Hồng Lanh	22-08-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1484	0023412007	Phạm Thị Kim Phượng	14-07-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1485	0023412008	Mai Kim Yến	21-08-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1486	0023412011	Nguyễn Trần Tuyết Hoa	09-09-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1487	0023412014	Đặng Thị Tường Vy	24-09-2005	ĐHGDTH23H	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1488	0023410190	Nguyễn Trọng Nhân	29-08-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1489	0023412016	Phạm Thảo Uyên	09-11-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1490	0023412027	Nguyễn Trung Kiên	04-11-2004	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1491	0023412031	Hồ Thị Thúy Nhi	11-07-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1492	0023412037	Đỗ Hữu Tường	14-06-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1493	0023412049	Phan Thị Thúy Kiều	18-12-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1494	0023412079	Lê Ngọc Trinh	26-07-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1495	0023412082	Huỳnh Châu	19-12-2002	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1496	0023412088	Trương Nguyên Chương	10-05-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1497	0023412092	Nguyễn Anh Hào	17-10-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1498	0023412101	Nguyễn Thị Kim Tuyến	01-08-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1499	0023412117	Đỗ Thị Cẩm Ly	05-08-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1500	0023412118	Hồ Anh Thư	16-03-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1501	0023412119	Huỳnh Thị Hồng Hạnh	29-11-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1502	0023412130	Ngô Nguyễn Tường Vy	08-06-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1503	0023412136	Huỳnh Mỹ Phượng	14-12-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1504	0023412141	Trần Quỳnh Thư	12-03-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1505	0023412152	Nguyễn Minh Sang	24-01-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1506	0023412154	Lê Thị Thúy Liễu	30-04-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1507	0023412155	Đoàn Đông Ngân	28-04-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1508	0023412172	Trần Châu Giang	01-03-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1509	0023412185	Trần Nguyễn Minh Thư	13-11-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1510	0023412191	Lê Quốc Phú	01-01-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1511	0023412198	Trần Thị Diễm My	06-10-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1512	0023412218	Nguyễn Thị Như Yên	06-06-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1513	0023412219	Lê Thị Mỹ Trinh	04-02-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1514	0023412222	Bùi Phi Nhung	08-11-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1515	0023412228	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	01-01-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1516	0023412232	Phan Thị Ngọc Ánh	18-09-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1517	0023412233	Thái Thị Bé Quỳnh	15-04-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1518	0023412250	Lê Thị Ngọc Thảo	05-03-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1519	0023412261	Châu Ngọc Thái	01-07-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1520	0023412262	Huỳnh Thị Ngọc Tiên	06-07-2004	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1521	0023412270	Huỳnh Thị Thúy Kiều	01-08-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1522	0023412281	Trần Huỳnh Nhật Khang	03-12-2004	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1523	0023412294	Nguyễn Phương Nhu	17-11-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1524	0023412296	Nguyễn Ngọc Vân Kiều	16-07-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1525	0023412330	Võ Thị Anh Thư	10-05-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1526	0023412334	Trần Thị Thanh Bình	21-03-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1527	0023412335	Nguyễn Thị Quế Trân	06-01-2005	ĐHGDTH23I	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1528	0023412339	Mai Phan Kiều Phúc	07-12-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1529	0023412346	Nguyễn Trần Chân	22-03-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1530	0023412351	Trần Nguyễn Phúc Quỳnh	14-04-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1531	0023412353	Phan Lương Minh Bửu	03-03-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1532	0023412364	Phạm Thị Vân Thư	02-11-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1533	0023412366	Nguyễn Thị Thảo Vy	26-08-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1534	0023412372	Đặng Văn Hùng	31-05-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1535	0023412376	Nguyễn Thành Tâm	15-09-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1536	0023412377	Đỗ Văn Dũng	08-05-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1537	0023412378	Trần Thị Thanh Nhi	07-07-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1538	0023412380	Vương Thảo Vy	13-02-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1539	0023412382	Phạm Trường Thịnh	30-12-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1540	0023412387	Đỗ Thị Hồng Xuân	20-07-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1541	0023412390	Võ Thị Mỹ Tiên	05-12-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1542	0023412392	Nguyễn Ngọc Minh Thư	06-06-2004	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1543	0023412403	Nguyễn Phương Thảo	15-06-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1544	0023412407	Huỳnh Thị Mộng Thu	25-12-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1545	0023412408	Trần Thị Tuyết Trân	12-10-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1546	0023412421	Lê Phạm Thanh Trúc	28-04-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1547	0023412423	Huỳnh Phạm Ánh Ngân	27-11-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1548	0023412431	Nguyễn Thị Thúy Quyên	25-10-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1549	0023412442	Nguyễn Duy An	14-08-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1550	0023412443	Đỗ Thủy Tiên	06-06-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1551	0023412444	Nguyễn Thị Huyền Trâm	12-05-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1552	0023412453	Nguyễn Thị Như Ngọc	04-08-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1553	0023412456	Phan Nguyễn Vi Thơ	29-10-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1554	0023412462	Huỳnh Nguyễn Hoàng Quyên	19-04-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1555	0023412469	Thạch Thị Thanh Nhi	14-03-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1556	0023412471	Nguyễn Mạnh Khương	26-05-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1557	0023412473	Trịnh Võ Thảo Như	11-10-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1558	0023412476	Huỳnh Nguyễn Đông Ngân	07-11-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1559	0023412503	Trần Thị Hồng Loan	29-07-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1560	0023412508	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	09-03-2003	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1561	0023412523	Nguyễn Hữu Nhân	18-07-2003	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1562	0023412539	Nguyễn Huỳnh Hạ Vi	25-10-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1563	0023412544	Nguyễn Thị Yến Nhi	27-01-2005	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1564	0023412340	Trịnh Huỳnh Anh Tuấn	08-06-2004	ĐHGDTH23J	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1565	0023412557	Nguyễn Thị Hương	30-04-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1566	0023412568	Nguyễn Ngân Thiên	14-11-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1567	0023412570	Ngô Thị Ánh Tuyết	10-01-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1568	0023412574	Võ Mai Anh Thư	22-01-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1569	0023412577	Nguyễn Thị Ngọc Phiến	25-07-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1570	0023412581	Phùng Võ Thúy Vy	21-01-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1571	0023412590	Trần Thị Ánh Xuân	04-01-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1572	0023412596	Nguyễn Lan Linh	25-01-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1573	0023412605	Lê Kim Duyên	11-11-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1574	0023412613	Nguyễn Thị Tú Quyên	15-06-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1575	0023412614	Huỳnh Thị Cẩm Nhi	29-03-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1576	0023412619	Phạm Thị Cẩm Ly	11-06-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1577	0023412626	Mai Thị Quế Trinh	04-07-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1578	0023412636	Trần Thị Ngọc Sang	28-02-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1579	0023412642	Dương Thị Ngọc Giàu	18-07-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1580	0023412646	Nguyễn Thị Thu Hạnh	27-02-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1581	0023412647	Trần Thị Thùy Trâm	07-07-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1582	0023412651	Dương Nguyễn Trúc My	24-09-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1583	0023412652	Nguyễn Lê Kim Tuyền	24-02-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1584	0023412655	Lê Thị Hạnh Trang	27-12-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1585	0023412673	Trần Thị Tuyết	02-04-2004	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1586	0023412674	Ngô Thị Thủy An	20-11-2004	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1587	0023412680	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	28-11-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1588	0023412694	Trần Thị Thảo Ngân	18-12-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1589	0023412734	Lâm Tâm Nhi	03-01-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1590	0023412736	Trần Thị Ngọc Duyên	13-08-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1591	0023412765	Trần Thị Bé Ái	28-12-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1592	0023412787	Hồ Thị Kim Ngân	11-01-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1593	0023412790	Châu Thị Nhường	15-01-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1594	0023412793	Trần Thanh Trà	21-04-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1595	0023412812	Võ Thị Kim Liên	30-11-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1596	0023412822	Nguyễn Thị Hồng Thắm	27-10-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1597	0023412824	Đỗ Thị Minh Thư	12-08-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1598	0023412828	Nguyễn Thị Ngọc Thơm	03-02-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1599	0023412861	Nguyễn Thị Lan Anh	21-08-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1600	0023412864	Lê Nguyễn Thoại Vi	05-10-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1601	0023412879	Lê Diễm My	10-12-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1602	0023412888	Võ Thị Mỹ Ân	16-10-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1603	0023412921	Lê Mỹ Hương	01-09-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1604	0023412923	Nguyễn Hữu Phước	19-11-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1605	0023412925	Trần Thị Trúc Mai	23-08-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1606	0023412928	Nguyễn Thanh Duy	24-07-2004	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1607	0023412938	Son Thị Kiều Gương	15-05-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1608	0023412940	Lý An Ngọc Ái	22-12-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1609	0023412941	Nguyễn Chí Thành	22-02-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1610	0023412949	Lê Thị Ngọc Hân	22-12-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1611	0023412952	Nguyễn Thị Kim Huệ	12-08-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1612	0023412993	Võ Thị Ngọc Ánh	06-10-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1613	0023413011	Võ Nguyễn Trà My	22-08-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1614	0023413017	Ngô Thị Cẩm Tiên	12-09-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1615	0023413052	Nguyễn Thị Kim Thanh	12-08-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1616	0023413065	Nguyễn Thị Yến Linh	12-06-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1617	0023413079	Huỳnh Tuyết Ngân	26-03-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1618	0023413093	Nguyễn Hà Thùy Dương	04-09-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1619	0023413104	Bùi Thị Thanh Tuyền	28-01-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1620	0023413113	Lê Thị Tuyết Nhi	17-02-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1621	0023413128	Nguyễn Thị Ý Nhi	18-09-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1622	0023413133	Trần Gia Như	26-05-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1623	0023413135	Nguyễn Thị Kim Hân	18-04-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1624	0023413184	Phạm Hoàng Khang	27-01-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1625	0023413202	Huỳnh Thị Bích Trâm	04-11-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1626	0023413214	Huỳnh Mẫn Nghi	16-09-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1627	0023413244	Nguyễn Thị Kiều Oanh	29-09-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1628	0023413248	Mai Thị Như Ngọc	03-08-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1629	0023413251	Nguyễn Thị Huỳnh Như	05-07-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1630	0023413286	Trần Thị Bích Trâm	24-09-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1631	0023413287	Bạch Trần Phương Thư	03-11-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1632	0023413306	Lê Ngọc Yến Như	22-02-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1633	0023413322	Nguyễn Thùy Dương	23-05-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1634	0023413333	Dương Thái Nguyệt	01-08-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1635	0023413346	Võ Thị Thảo Huyền	22-05-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1636	0023413355	Võ Thị Quỳnh Như	02-08-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1637	0023414228	Lê Anh Thư	20-07-2005	ĐHGDTH23L	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1638	0023413391	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	24-05-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1639	0023413398	Lê Thị Huỳnh Như	21-04-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1640	0023413407	Tô Kim Cương	01-03-2004	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1641	0023413410	Huỳnh Thị Huyền Trân	30-01-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1642	0023413425	Nguyễn Như Huỳnh	14-09-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1643	0023413429	Nguyễn Hồ Thảo Vy	25-04-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1644	0023413438	Nguyễn Thị Quỳnh Chân	05-07-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1645	0023413439	Nguyễn Thị Thảo Giàu	10-06-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1646	0023413463	Trần Nguyễn Bảo Ngọc	27-08-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1647	0023413469	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	28-03-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1648	0023413478	Trần Ngọc Anh Thư	28-09-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1649	0023413514	Nguyễn Minh Tâm	20-06-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1650	0023413517	Đỗ Quỳnh Giao	11-12-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1651	0023413523	Đặng Anh Duy	08-11-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1652	0023413526	Lê Ngọc Ý Nhi	03-08-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1653	0023413529	Phan Thị Cẩm Loan	07-08-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1654	0023413540	Trần Nguyễn Ngọc Linh	22-02-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1655	0023413559	Nguyễn Ngọc Tường Vi	31-10-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1656	0023413582	Nguyễn Thị Hoàng Hà	01-01-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1657	0023413603	Lê Thị Thảo Lan	06-05-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1658	0023413607	Trần Trọng Phúc	02-04-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1659	0023413629	Lăng Kim Phụng	08-07-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1660	0023413635	Bùi Thị Anh Thư	24-09-2004	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1661	0023413638	Đặng Thị Kim Oanh	16-03-2004	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1662	0023413652	Phan Quế Châu	26-09-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1663	0023413668	Nguyễn Ngọc Anh Thư	14-11-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1664	0023413675	Nguyễn Ngọc Thiên Nhi	11-11-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1665	0023413689	Nguyễn Thị Bạch Vân	04-03-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1666	0023413722	Nguyễn Thanh Xuân	05-02-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1667	0023413723	Nguyễn Ngọc Yên	27-04-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1668	0023413724	Nguyễn Thị Kim Cương	16-10-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1669	0023413737	Nguyễn Thị Thảo Vy	28-01-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1670	0023413785	Trần Ngọc Bích Như	04-11-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1671	0023413826	Phạm Thị Hữu Duyên	23-07-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1672	0023413830	Nguyễn Ngọc Thùy Dương	10-11-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1673	0023413883	Hồ Ngọc Huy	05-07-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1674	0023413906	Nguyễn Thị Ngọc Quyên	09-11-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1675	0023413909	Chung Cẩm Nhung	09-09-1998	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1676	0023413926	Phan Thị Cẩm Hương	21-03-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1677	0023413938	Bùi Thị Tố Lam	01-02-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1678	0023413942	Nguyễn Thị Diễm Trang	24-06-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1679	0023413964	Phan Thị Ngọc Quý	22-01-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1680	0023414003	Bùi Mỹ Tiên Tiên	21-11-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1681	0023414176	Mai Ngọc Yên	27-09-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1682	0023414215	Hà Thị Ngọc Ánh	10-09-2005	ĐHGDTH23M	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1683	0023410238	Phan Tuyết Ngân	12-09-2005	ĐHGDCT23A	Giáo dục chính trị	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1684	0023410320	Võ Minh Trí	16-04-2005	ĐHGDCT23A	Giáo dục chính trị	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1685	0023410512	Nguyễn Phan Tấn Trung	05-02-2005	ĐHGDCT23A	Giáo dục chính trị	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1686	0023410834	Nguyễn Ngọc Long	29-12-2005	ĐHGDCT23A	Giáo dục chính trị	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1687	0023410853	Võ Thị Đoan Trang	04-10-2003	ĐHGDCT23A	Giáo dục chính trị	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1688	0023411097	Dương Hoàng Nam	29-11-2005	ĐHGDCT23A	Giáo dục chính trị	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1689	0023411106	Trần Xuân An	05-01-2005	ĐHGDCT23A	Giáo dục chính trị	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1690	0023411503	Huỳnh Hải Long	05-04-2005	ĐHGDCT23A	Giáo dục chính trị	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1691	0023411789	Lý Thuý Quyên	14-12-2005	ĐHGDCT23A	Giáo dục chính trị	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1692	0023411816	Trần Khánh Nhi	20-03-2005	ĐHGDCT23A	Giáo dục chính trị	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1693	0023411919	Lương Thị Hồng Tuyết	31-08-2005	ĐHGDCT23A	Giáo dục chính trị	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1694	0023412142	Thái Hoàng Dương	21-05-2005	ĐHGDCT23A	Giáo dục chính trị	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1695	0023412367	Nguyễn Nhất Hào	07-05-2005	ĐHGDCT23A	Giáo dục chính trị	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1696	0023412584	Võ Tấn Phước	01-02-2003	ĐHGDCT23A	Giáo dục chính trị	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1697	0023412659	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	18-11-2005	ĐHGDCT23A	Giáo dục chính trị	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1698	0023412709	Lê Tấn Hoài	08-11-2005	ĐHGDCT23A	Giáo dục chính trị	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1699	0023412779	Trương Nhựt Hào	03-08-2005	ĐHGDCT23A	Giáo dục chính trị	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1700	0023412957	Nguyễn Thanh Giang	28-05-2005	ĐHGDCT23A	Giáo dục chính trị	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1701	0023412985	Nguyễn Rạng Đông	06-06-2004	ĐHGDCT23A	Giáo dục chính trị	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1702	0023413148	Trương Chí Khương	27-05-2005	ĐHGDCT23A	Giáo dục chính trị	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1703	0023413395	Võ Ngọc Hương Quỳnh	08-06-2005	ĐHGDCT23A	Giáo dục chính trị	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1704	0023413769	Lê Thị Kim Ngân	14-04-2005	ĐHGDCT23A	Giáo dục chính trị	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1705	0023410172	Phạm Thị Cẩm Tiên	23-02-2005	ĐHSĐIA23A	Sư phạm Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1706	0023410833	Phạm Thị Kim Ngân	26-05-2003	ĐHSĐIA23A	Sư phạm Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1707	0023411036	Nguyễn Thị Thu Tuyết	25-09-2005	ĐHSĐIA23A	Sư phạm Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1708	0023411110	Hồ Hải Đăng	06-10-2005	ĐHSĐIA23A	Sư phạm Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1709	0023411190	Phan Duy Khánh	14-08-2005	ĐHSĐIA23A	Sư phạm Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1710	0023411402	Đỗ Huỳnh Nghi	18-07-2005	ĐHSĐIA23A	Sư phạm Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1711	0023411422	Đặng Gia Phúc	29-10-2005	ĐHSĐIA23A	Sư phạm Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1712	0023411815	Nguyễn Thị Hồng Hân	11-03-2005	ĐHSĐIA23A	Sư phạm Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1713	0023411964	Nguyễn Thúy Vân	23-08-2005	ĐHSĐIA23A	Sư phạm Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1714	0023412189	Thạch Khánh Duy	23-11-2004	ĐHSĐIA23A	Sư phạm Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1715	0023412695	Tô Thị Bích Tuyền	28-10-2005	ĐHSĐIA23A	Sư phạm Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1716	0023412740	Đinh Thị Kim Xuyên	21-04-2005	ĐHSĐIA23A	Sư phạm Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1717	0023412777	Lê Văn Khang	03-08-2005	ĐHSĐIA23A	Sư phạm Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1718	0023413374	Đoàn Hữu Dương	23-08-2005	ĐHSĐIA23A	Sư phạm Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1719	0023413880	Trần Minh Tiến	04-08-2005	ĐHSĐIA23A	Sư phạm Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1720	0023414058	Trương Ngọc Mai	02-10-2004	ĐHSĐIA23A	Sư phạm Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1721	0023410597	Tổng Minh Quân	14-01-2003	ĐHSĐIA23A	Sư phạm Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1722	0023410056	Trương Kiều Anh	08-12-2005	ĐHSSU23A	Sư phạm Lịch sử	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1723	0023410147	Phùng Thị Phương Nghi	09-03-2005	ĐHSSU23A	Sư phạm Lịch sử	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1724	0023410149	Nguyễn Hoàng Mỹ	10-08-2005	ĐHSSU23A	Sư phạm Lịch sử	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1725	0023410436	Mai Thị Kim Cương	03-09-2005	ĐHSSU23A	Sư phạm Lịch sử	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1726	0023410506	Nguyễn Bảo Khanh	19-07-2005	ĐHSSU23A	Sư phạm Lịch sử	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1727	0023410536	Dương Gia Huy	27-02-2005	ĐHSSU23A	Sư phạm Lịch sử	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1728	0023410636	Trần Chúc Lam	25-04-2005	ĐHSSU23A	Sư phạm Lịch sử	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1729	0023410779	Lê Văn Khang	17-12-2005	ĐHSSU23A	Sư phạm Lịch sử	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1730	0023410840	Nguyễn An Kỳ	06-05-2004	ĐHSSU23A	Sư phạm Lịch sử	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1731	0023411139	Hồ Cẩm Xuyên	09-09-2005	ĐHSSU23A	Sư phạm Lịch sử	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1732	0023411364	Đổng Minh Tâm	16-06-2005	ĐHSSU23A	Sư phạm Lịch sử	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1733	0023411479	Đặng Thị Tuyết My	06-04-2005	ĐHSSU23A	Sư phạm Lịch sử	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1734	0023411492	Nguyễn Lê Trùng Dương	07-10-2005	ĐHSSU23A	Sư phạm Lịch sử	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1735	0023411651	Trần Thị Kim Mi	14-11-2005	ĐHSSU23A	Sư phạm Lịch sử	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1736	0023412084	Nguyễn Thị Kim Ngân	03-07-2005	ĐHSSU23A	Sư phạm Lịch sử	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1737	0023412265	Trương Mỹ Đình	01-09-2005	ĐHSSU23A	Sư phạm Lịch sử	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1738	0023412311	Phạm Mai Gia Huy	17-10-2005	ĐHSSU23A	Sư phạm Lịch sử	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1739	0023412396	Lê Thị Hà Giang	24-08-2005	ĐHSSU23A	Sư phạm Lịch sử	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1740	0023412743	Nguyễn Trung Kiên	25-09-2005	ĐHSSU23A	Sư phạm Lịch sử	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1741	0023414039	Trần Quốc Huy	13-05-2004	ĐHSSU23A	Sư phạm Lịch sử	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1742	0023410006	Vưu Đắc Bảo Trân	09-01-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1743	0023410017	Thái Hoàng Anh	13-09-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1744	0023410049	Lê Ngọc Ngà	24-09-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1745	0023410064	Lê Thị Kim Thơ	26-05-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1746	0023410071	Bùi Bảo Nghi	18-07-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1747	0023410073	Lê Anh Hào	16-05-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1748	0023410106	Nguyễn Thu Thảo	18-11-2004	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1749	0023410114	Nguyễn Ngọc Thúy Anh	11-05-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1750	0023410177	Trần Thị Trúc Thảo	26-05-2004	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1751	0023410223	Trịnh Nguyễn Anh Thư	01-12-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1752	0023410257	Nguyễn Thị Tú Trinh	15-07-2004	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1753	0023410293	Phan Anh Thư	22-01-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1754	0023410311	Nguyễn Hoàng Hạ Vy	10-05-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1755	0023410328	Nguyễn Ngọc Hân	21-01-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1756	0023410336	Phan Ngọc Tuyết Như	27-08-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1757	0023410341	Lê Phạm Cẩm Thi	25-07-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1758	0023410366	Trần Thanh Tân	23-06-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1759	0023410424	Phạm Anh Thư	18-10-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1760	0023410426	Nguyễn Gia Huy	08-07-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1761	0023410449	Lâm Minh Thuận	25-09-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1762	0023410457	Đoàn Thị Kim Anh	29-01-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1763	0023410473	Phan Minh Luân	10-07-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1764	0023410484	Nguyễn Thanh Phú	25-04-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1765	0023410491	Lê Thị Xuân Thơ	23-07-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1766	0023410495	Trần Ngọc Khương	02-08-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1767	0023410530	Phạm Xuân Mai	01-01-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1768	0023410546	Nguyễn Văn Kiệt	06-12-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1769	0023410550	Bùi Thị Mỹ Anh	05-11-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1770	0023410573	Dương Nguyễn Hải My	20-07-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1771	0023410588	Đoàn Thanh Hoài	31-01-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1772	0023410610	Nguyễn Thành Chiến	23-01-2004	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1773	0023410620	Trần Thị Ngọc Yên	20-01-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1774	0023410641	Nguyễn Thanh Sang	19-07-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1775	0023410649	Nguyễn Quang Trường	13-10-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1776	0023410672	Trần Thị Ngọc Hiện	24-04-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1777	0023410685	Nguyễn Thị Lan Anh	16-12-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1778	0023410721	Bùi Thị Ngọc Trâm	12-09-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1779	0023410740	Võ Thành Nhân	25-06-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1780	0023413712	Võ Thị Thanh Liên	02-06-2002	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1781	0023413759	Trần Phạm Băng Tâm	10-07-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1782	0023414023	Nguyễn Phúc Tính	22-04-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1783	0023414032	Trần Đỗ Chí Hào	31-10-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1784	0023414040	Nguyễn Nhật Duy	27-09-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1785	0023414241	Trần Ngọc Thuận	18-02-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1786	0023414245	Đoàn Văn Hoà	08-08-2005	ĐHLS-DL23A	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1787	0023410753	Trương Anh Kỳ	20-05-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1788	0023410774	Lê Khánh Duy	24-12-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1789	0023410777	Phan Thị Tuyết Mai	18-08-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1790	0023410795	Nguyễn Trung Ngọc	20-04-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1791	0023410804	Huỳnh Thúy Vy	30-09-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1792	0023410825	Chế Thị Tuyết Trân	28-09-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1793	0023410909	Võ Thanh Tú	24-07-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1794	0023410911	Lê Thị Anh Thư	18-05-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1795	0023410941	Lê Minh Điền	08-04-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1796	0023410990	Huỳnh Văn Hồng Sơn	09-11-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1797	0023410993	Thị Thoại	07-07-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1798	0023410994	Trương Quốc Khánh	14-04-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1799	0023411013	Lê Đình Quốc Thắng	29-05-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1800	0023411035	Nguyễn Hưng	19-06-2004	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1801	0023411037	Nguyễn Minh Hoàng	19-10-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1802	0023411069	Nguyễn Thị Yến Nhi	29-08-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1803	0023411070	Phan Thị Kim Xuyên	09-08-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1804	0023411073	Trương Thị Kiên Định	19-12-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1805	0023411087	Nguyễn Lê Hữu Đức	21-08-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1806	0023411108	Huỳnh Dương Trí Thuận	30-09-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1807	0023411130	Cao Ngọc Diệp	27-05-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1808	0023411133	Trương Mỹ Hoa	30-01-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1809	0023411135	Nguyễn Ngọc Như Ý	28-11-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1810	0023411143	Võ Văn Qui	05-04-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1811	0023411169	Lê Thị Mai Thi	24-12-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1812	0023411171	Trương Thị Trúc	01-09-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1813	0023411206	Lê Thị Phương Thảo	16-06-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1814	0023411212	Bùi Ngọc Yến Nhi	28-12-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1815	0023411258	Trần Trúc Quỳnh	07-03-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1816	0023411293	Trang Thị Tuyết Mai	24-12-2004	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1817	0023411325	Phạm Thị Diệu Liên	13-06-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1818	0023411351	Nguyễn Hữu Chiến	05-05-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1819	0023411360	Ngô Minh Quý	22-12-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1820	0023411368	Nguyễn Tường Vy	03-08-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1821	0023411381	Võ Công Lý Tường	30-08-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1822	0023411386	Trương Minh Hà	26-08-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1823	0023411394	Võ Lê Ánh Ngọc	11-03-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1824	0023411399	Nguyễn Thị Tường Vy	06-02-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1825	0023411411	Trần Đăng Khoa	06-01-2003	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1826	0023411415	Lê Hồng Tinh	21-02-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1827	0023413784	Lưu Văn Anh	02-05-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1828	0023414064	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	26-03-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1829	0023414069	MAI NGỌC THÁI	27-08-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1830	0023411412	Trần Thị Bích Ngọc	12-06-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1831	0023411473	Trần Thị Huỳnh Như	30-12-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1832	0023411480	Đỗ Hồng Thái	28-05-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1833	0023411499	Nguyễn Bảo Châu	01-05-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1834	0023411546	Đặng Thị Mộng Yền	24-06-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1835	0023411553	Nguyễn Trọng Phúc	14-03-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1836	0023411595	Phan Quỳnh Trâm	05-08-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1837	0023411610	Bùi Nhã Phương	09-04-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1838	0023411650	Lê Thị Kim Yền	26-02-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1839	0023411661	Lê Chí Thành	13-10-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1840	0023411670	Huỳnh Thị Thảo Nhi	02-10-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1841	0023411739	Nguyễn Trọng Thái	01-01-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1842	0023411758	Huỳnh Thị Như Ý	26-09-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1843	0023411773	Lê Tuấn Anh	01-02-2004	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1844	0023411783	Hồ Anh Đức	06-11-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1845	0023411794	Nguyễn Ngọc Gia Hân	31-05-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1846	0023411847	Đặng Thị Yến Linh	06-10-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1847	0023411851	Lê Thị Hồng My	15-10-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1848	0023411855	Lê Triệu Việt	23-06-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1849	0023411858	Đặng Thị Huỳnh Giao	20-07-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1850	0023411864	Nguyễn Văn Thái An	20-03-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1851	0023411885	Lê Thị Thanh Trúc	16-02-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1852	0023411892	Bùi Xuân Hiếu	05-04-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1853	0023411930	Lương Phát Đạt	21-02-2003	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1854	0023411960	Trần Trung Vĩnh	15-12-2001	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1855	0023411966	Nguyễn Tuấn Kiệt	04-01-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1856	0023411983	Phạm Văn Nghĩa	27-03-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1857	0023411996	Nguyễn Văn Huy	01-04-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1858	0023412003	Trần Thị Mỹ Linh	28-03-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1859	0023412019	Võ Chí Công	21-01-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1860	0023412038	Phạm Hoài Khang	01-07-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1861	0023412048	Phạm Thị Kim Nguyên	03-07-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1862	0023412051	Lâm Quốc Trung	16-06-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1863	0023412073	Nguyễn Ngọc Bảo Nhi	01-12-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1864	0023412076	Lý Ngọc Mỹ	26-03-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1865	0023412087	Thái Thị Ngọc Trâm	27-09-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1866	0023412107	Trần Thanh Nhựt	05-01-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1867	0023412131	Nguyễn Trần Xuân Nhi	07-01-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1868	0023412137	Nguyễn Bảo Phát	29-01-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1869	0023412164	Lý Minh Anh	28-10-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1870	0023412166	Nguyễn Kiều Yên	04-12-2004	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1871	0023412177	Nguyễn Thị Bích Trâm	10-08-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1872	0023412179	Mai Văn Đức	18-07-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1873	0023413808	Mã Trung Kiên	02-03-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1874	0023413837	Bùi Thị Ngọc Hân	04-11-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1875	0023414137	Nguyễn Phú Nhật Minh	06-03-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1876	0023414157	Võ Thị Kim Nhiều	27-05-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1877	0023414184	Trần Nguyễn Thanh Bình	14-10-2005	ĐHLS-DL23C	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1878	0023412199	Nguyễn Thị Kim Ngân	16-02-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1879	0023412207	Lê Thảo Sương	06-02-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1880	0023412225	Lê Hoàng Thiện	08-01-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1881	0023412237	Hồ Anh Thư	03-05-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1882	0023412239	Hồ Ngọc Hân	17-12-2005	ĐHLS-DL23B	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1883	0023412274	Đỗ Bích Xoàn	17-03-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1884	0023412305	Huỳnh Quốc Phong	20-12-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1885	0023412313	Hoàng Thị Mai Anh	13-09-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1886	0023412323	Nguyễn Chí Tình	04-11-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1887	0023412342	Châu Thiên Nhi	26-03-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1888	0023412373	Ngô Thị Tuyết Nhi	26-04-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1889	0023412383	Trương Thị Thanh Ngân	10-11-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1890	0023412425	Phạm Hữu Danh	26-05-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1891	0023412441	Nguyễn Hồ Ngọc Long	12-01-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1892	0023412475	Đặng Văn Huỳnh Trâm	29-11-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1893	0023412477	Trần Quốc Trung	06-01-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1894	0023412500	Đặng Bá Tòng	10-01-2004	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1895	0023412506	Nguyễn Thị Kim Hương	03-03-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1896	0023412547	Trần Thị Kim Cương	27-08-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1897	0023412575	Lê Văn Có	23-01-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1898	0023412606	Võ Hữu Thiện	27-05-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1899	0023412621	Phạm Thị Lệ Duyên	09-09-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1900	0023412644	Lê Thị Yến Duyệt	07-06-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1901	0023412649	Đỗ Minh Trung	21-09-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1902	0023412664	Trần Anh Lợi	24-09-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1903	0023412665	Ông Thiên Tuấn	07-07-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1904	0023412671	Lê Thị Ngọc Quyên	08-12-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1905	0023412679	Nguyễn Thị Kim Ngân	16-08-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1906	0023412691	Đặng Thị Nhã Quyên	29-01-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1907	0023412768	Huỳnh Quốc Khánh	09-12-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1908	0023412772	Bùi Thị Ngọc Hân	20-12-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1909	0023412791	Võ Thị Hồng Quí	22-09-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1910	0023412795	Huỳnh Thị Thùy Trang	03-11-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1911	0023412813	Trần Thị Huỳnh Như	06-07-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1912	0023412882	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	23-01-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1913	0023412884	Nguyễn Thị Hồng Sương	04-12-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1914	0023412898	Lê Minh Thuận	04-04-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1915	0023413843	Trần Kim Ngân	18-04-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1916	0023414193	Võ Hồng Thái	30-08-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1917	0023410508	Phạm Ngọc Xuân Mai	04-08-2001	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1918	0023412886	Lê Thế Vân	30-08-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1919	0023412892	Huỳnh Khánh Đăng	29-01-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1920	0023412917	Phạm Thị Mỹ Xuyên	18-03-2004	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1921	0023412930	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	15-11-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1922	0023412950	Phan Hữu Thanh	01-04-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1923	0023412971	Lê Thị Phương Nhi	17-08-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1924	0023413022	Trương Thủy Tiên	30-12-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1925	0023413024	Trần Đức Anh	13-07-2004	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1926	0023413060	Nguyễn Văn Mẫn	25-02-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1927	0023413078	Nguyễn Lê Bích Ngọc	08-03-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1928	0023413116	Võ Thị Quỳnh Thư	15-12-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1929	0023413117	Bùi Thị Xuân Mai	06-02-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1930	0023413121	Trần Văn Hữu Lộc	15-05-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1931	0023413124	Phạm Triệu Vy	05-08-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1932	0023413134	Thạch Thị Linh Đa	19-12-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1933	0023413142	Trương Thị Bảo Nhi	22-03-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1934	0023413163	Nguyễn Duy Kiệt	28-08-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1935	0023413176	Trần Minh Kiệt	19-04-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1936	0023413177	Nông Quốc Việt	26-08-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1937	0023413186	Hồ Phước Tường	30-07-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1938	0023413188	Trần Minh Hiền	04-04-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1939	0023413232	Nguyễn Thị Xuân Nhi	28-10-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1940	0023413245	Trần Ngọc Phú	05-04-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1941	0023413254	Nguyễn Thị Bé Ngân	22-12-2003	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1942	0023413390	Nguyễn Thị Ý Như	25-06-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1943	0023413416	Trần Ngọc Mẫn Nghi	22-12-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1944	0023413466	Quảng Thị Thu Quỳnh	27-09-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1945	0023413494	Huỳnh Văn Thuận	15-03-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1946	0023413496	Nguyễn Kim Ngân	07-01-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1947	0023413519	Phạm Bảo Khang	16-08-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1948	0023413546	Trần Thị Mỹ Duyên	02-05-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1949	0023413561	Nguyễn Thị Mộng Tuyền	27-09-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1950	0023413574	Nguyễn Lê Đức Nhân	21-09-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1951	0023413579	Nguyễn Chúc Thùy Duyên	09-11-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1952	0023413601	Võ Quốc Dũng	08-09-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1953	0023413604	Nguyễn Hữu Thành	15-11-2004	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1954	0023413682	Phan Văn Minh	29-09-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1955	0023413686	Nguyễn Hoàng Như Ý	21-08-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1956	0023413693	Phạm Thị Đan Minh	16-01-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1957	0023413697	Huỳnh Ngọc Duy	07-03-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1958	0023413699	Đoàn Nguyễn Đăng Khôi	12-02-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1959	0023413940	Huỳnh My Gal	01-06-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1960	0023414196	Trần Huỳnh Hoàng Anh	15-11-2005	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1961	0023414216	Đinh Hà Diệu Chi	16-11-2003	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1962	0023414271	Nguyễn Thụy Gia Hân	19-10-2004	ĐHLS-DL23E	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1963	0023410013	Nguyễn Triệu Vy	13-02-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1964	0023410014	Nguyễn Khánh Tân	12-09-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1965	0023410021	Nguyễn Thị Hồng Sơn	15-10-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1966	0023410031	Nguyễn Thị Ngọc Quý	18-09-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1967	0023410066	Nguyễn Thị Thùy Trang	24-11-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1968	0023410091	Đoàn Tuấn Khanh	27-12-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1969	0023410109	Nguyễn Thị Mỹ Quyên	13-02-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1970	0023410134	Huỳnh Thị Mỹ Tiên	04-10-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1971	0023410222	Huỳnh Lê Thu Nghi	14-09-2004	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1972	0023410236	Huỳnh Thị Anh Thơ	23-03-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1973	0023410300	Trương Cao Hoài Thương	19-05-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1974	0023410369	Võ Thị Ý Chi	18-01-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1975	0023410370	Phan Trung Trực	18-08-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1976	0023410390	Âu Huỳnh Cẩm Tú	06-02-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1977	0023410450	Hà Trúc Quỳnh	18-03-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1978	0023410496	Châu Trung Nguyên	11-08-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1979	0023410544	Nguyễn Phạm Thiên Thư	25-11-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1980	0023410595	Trần Đăng Ngọc Tiền	11-12-2003	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1981	0023410607	Nguyễn Thái Bình	27-12-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1982	0023410625	Trương Nhật Hào	11-03-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1983	0023410670	Lâm Lý Ly	07-07-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1984	0023410679	Nguyễn Lê Thảo Trinh	18-11-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1985	0023410680	Nguyễn Văn Hào	04-08-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1986	0023410689	Phạm Huỳnh Bảo Trân	29-10-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1987	0023410761	Võ Thị Xuân Mai	12-03-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1988	0023410766	Lê Thị Huỳnh Như	07-09-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1989	0023410828	Thái Văn Hậu	06-05-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1990	0023410874	Tăng Hồng Ngọc	17-03-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1991	0023410916	Lâm Phương Anh	16-02-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1992	0023410950	Nguyễn Chánh Nghĩa	02-12-2004	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1993	0023410972	Nguyễn Văn Thêm	05-09-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1994	0023410977	Mai Hữu Duy	25-07-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1995	0023411029	Chiêm Thị Quỳnh Băng	11-02-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1996	0023411131	Đỗ Hồng Trà	06-04-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1997	0023411136	Lê Ái Ngọc Trâm	15-08-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
1998	0023411151	Nguyễn Trung Cang	04-01-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
1999	0023411172	Nguyễn Thị Ngọc Vi	03-08-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2000	0023411313	Huỳnh Thị Thanh Thảo	01-01-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2001	0023411343	Phạm Thanh Ngân	17-03-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2002	0023411359	Phạm Hân Hân	15-08-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2003	0023411367	Nguyễn Thị Kim Yên	01-04-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2004	0023411440	Trần Chí Thiện	25-06-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2005	0023413863	Trương Hoàng Phúc	30-01-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2006	0023414065	Nguyễn Phú Quý	29-05-2005	ĐHSVAN23A	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2007	0023411501	Phạm Thị Xuân Hoa	30-11-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2008	0023411579	Đoàn Cao Quý	18-07-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2009	0023411618	Nguyễn Thị Trúc Linh	22-02-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2010	0023411842	Trần Thị Thùy Dương	01-01-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2011	0023411967	Tô Lan Anh	21-10-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2012	0023412002	Trần Gia Nhật	11-09-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2013	0023412012	Võ Thị Cẩm Tiên	05-08-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2014	0023412034	Lê Phương Hằng	13-08-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2015	0023412039	Huỳnh Ngọc Yến Nhi	05-08-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2016	0023412043	Nguyễn Ngọc Huy	06-05-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2017	0023412103	Nguyễn Thị Huyền Trâm	14-10-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2018	0023412125	Lê Thị Mỹ Nhân	20-05-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2019	0023412275	Lại Thị Ngọc Ánh	16-01-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2020	0023412320	Lưu Thị Kim Nhung	24-12-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2021	0023412375	Nguyễn Thị Kim Liên	13-11-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2022	0023412397	Lê Thị Trung Hậu	24-08-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2023	0023412400	Phạm Lưu Ngọc Hân	19-01-2004	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2024	0023412435	Lê Trung Tín	05-08-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
2025	0023412484	Trần Võ Tường Vy	29-05-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2026	0023412534	Trương Nguyễn Ngọc Huyền	06-03-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2027	0023412538	Nguyễn Quốc Thắng	20-06-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2028	0023412560	Kim Thị Bé Thiên	03-11-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2029	0023412624	Lê Thị Ánh Hồng	15-01-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2030	0023412641	Hồ Trần Ngọc Hạ	08-04-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2031	0023412656	Lâm Tố Như	24-03-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2032	0023412658	Nguyễn Duy Khánh	13-11-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2033	0023412687	Nguyễn Kim Nhựt	03-07-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2034	0023412751	Võ Thị Huỳnh Như	24-03-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2035	0023412806	Phạm Minh Tiến	15-02-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2036	0023412973	Dương Thảo Nguyên	31-01-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2037	0023413170	Nguyễn Chí Kiên	23-10-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2038	0023413261	Nguyễn Tuấn Vũ	11-09-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2039	0023413359	Dương Thị Hồng Gấm	09-06-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2040	0023413444	Trần Hoàng Hưng	30-04-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2041	0023413551	Lý Việt Phương	13-09-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2042	0023413597	Võ Thị Anh Đài	15-07-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2043	0023413666	Nguyễn Tấn Phú	04-01-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2044	0023413755	Nguyễn Thị Như Quỳnh	30-12-2003	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2045	0023413783	Nguyễn Lê Huy Anh	09-10-2003	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2046	0023413952	Huỳnh Nhã Hân	16-05-2005	ĐHSVAN23B	Sư phạm Ngữ văn	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2047	0023410068	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	06-10-2005	ĐHSAN23A	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2048	0023410089	Trần Thanh Nguyên	11-10-2005	ĐHSAN23A	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2049	0023410148	Huỳnh Đông Anh Thư	08-10-2005	ĐHSAN23A	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2050	0023410158	Bùi Hoàng Thư	01-02-2004	ĐHSAN23A	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
2051	0023410196	Cao Ngọc Đoàn Trang	08-02-2005	ĐHSAN23A	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2052	0023410251	Nguyễn Thị Ngọc Như	12-09-2005	ĐHSAN23A	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2053	0023410264	Phan Lê Trúc Vi	04-05-2004	ĐHSAN23A	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2054	0023410324	Bùi Liên Hương	13-11-2005	ĐHSAN23A	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2055	0023410383	Nguyễn Minh Đức	26-11-2005	ĐHSAN23A	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2056	0023410403	Phan Thị Hoa Tiên	29-10-2002	ĐHSAN23A	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2057	0023410407	Nguyễn Văn Minh Hào	26-06-2002	ĐHSAN23A	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2058	0023410562	Trần Nguyễn Gia Thịnh	08-11-2005	ĐHSAN23A	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2059	0023410616	Lâm Huỳnh Quang Duy	09-03-1998	ĐHSAN23A	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2060	0023410644	Lê Bích Khánh Ngân	15-06-2005	ĐHSAN23A	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2061	0023410675	Huỳnh Thiên Tài	03-06-2004	ĐHSAN23A	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2062	0023410677	Nguyễn Đoàn Quốc Bảo	25-06-2005	ĐHSAN23A	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2063	0023410757	Lưu Lê Trọng Đăng	16-10-2003	ĐHSAN23A	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2064	0023410764	Trần Quốc Bảo	09-03-2005	ĐHSAN23A	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2065	0023410775	Hồ Lê Minh Thư	30-04-2005	ĐHSAN23A	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2066	0023410796	Dương Quỳnh Như	27-06-2005	ĐHSAN23A	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2067	0023410817	Võ Nguyễn Huyền My	30-06-2005	ĐHSAN23A	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2068	0023410822	Phạm Thị Thúy Ái	29-05-2005	ĐHSAN23A	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2069	0023411910	Trần Thị Tú Trinh	09-09-2005	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2070	0023412108	Nguyễn Phan Thu Ngân	21-02-2005	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2071	0023412194	Võ Thị Mai Anh	30-04-2004	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2072	0023412186	Lê Bùi Khả My	31-12-2005	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2073	0023412405	Đặng Quốc Tuấn	04-08-2005	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2074	0023412424	Nguyễn Trần Diệp	27-12-2005	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2075	0023411697	Phạm Hoài Chương	12-06-2005	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2076	0023411806	Cao Thị Huỳnh Như	29-01-2005	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
2077	0023411811	Mai Tiến	08-06-2005	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2078	0023411904	Nguyễn Ngọc Hương Xuân	16-07-2005	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2079	0023411928	Ngô Minh Hậu	22-12-2005	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2080	0023411935	Nguyễn Hoàng Yến	30-03-2005	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2081	0023411991	Nguyễn Bảo Duy	13-02-2005	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2082	0023411992	Bùi Hữu Trọng	03-04-2005	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2083	0023412023	Trần Kim Thoa	09-12-2005	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2084	0023412065	Nguyễn Thị Hà Hương	19-10-2005	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2085	0023412090	Đỗ Vĩnh Phúc	27-02-2005	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2086	0023412255	Lê Tuyết Băng	07-05-2005	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2087	0023412298	Trương Bảo Trọng	24-05-2005	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2088	0023412328	Nguyễn Ngọc Tuấn Minh	13-12-2005	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2089	0023412365	Nguyễn Ngọc Diễm Quỳnh	12-12-2005	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2090	0023412394	Nguyễn Hải Đăng	23-04-2005	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2091	0023412428	Lương Thái Triệu	17-10-2005	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2092	0023412576	Võ Gia Lợi	18-09-2005	ĐHSAN23B	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2093	0023410827	Hồ Trung Kiên	02-01-2005	ĐHSAN23C	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2094	0023410860	Nguyễn Thị Lệ Trinh	25-03-2005	ĐHSAN23C	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2095	0023411006	Nguyễn Thị Bảo Yến	20-08-2004	ĐHSAN23C	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2096	0023411023	Trương Ngọc Ánh	15-03-2005	ĐHSAN23C	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2097	0023411034	Trần Ngọc Hân	20-09-2005	ĐHSAN23C	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2098	0023411048	Nguyễn Thị Huyền Anh	09-09-2005	ĐHSAN23C	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2099	0023411062	Nguyễn Anh Duy	30-11-2002	ĐHSAN23C	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2100	0023411194	Nguyễn Trọng Khang	26-03-2003	ĐHSAN23C	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2101	0023413488	Võ Ngọc Minh	21-10-2001	ĐHSAN23C	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2102	0023413500	Trần Thị Kim Ngân	30-09-2002	ĐHSAN23C	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
2103	0023413511	Nhan Cát Tường	12-08-2005	ĐHSAN23C	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2104	0023413528	Lâm Đoàn Lan Anh	08-09-2005	ĐHSAN23C	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2105	0023413537	Đồng Ngọc Tuyết Nhi	25-05-2005	ĐHSAN23C	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2106	0023413567	Huỳnh Trọng Hiền	28-07-2005	ĐHSAN23C	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2107	0023413625	Võ Duy Anh	04-02-2005	ĐHSAN23C	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2108	0023413627	Nguyễn Lê Quang Vũ	08-07-2005	ĐHSAN23C	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2109	0023413716	Huỳnh Ngọc Thuy	10-08-2005	ĐHSAN23C	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2110	0023413726	Đoàn Thanh Nhã	01-10-2005	ĐHSAN23C	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2111	0023413886	Nguyễn Ngọc Hân	28-06-2005	ĐHSAN23C	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2112	0023413890	Đàm Thị Minh Thư	27-12-2003	ĐHSAN23C	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2113	0023413960	Neáng Sóc Tha Quy	18-05-2005	ĐHSAN23C	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2114	0023414005	Nguyễn Thị Lan Anh	20-08-2005	ĐHSAN23C	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2115	0023413882	Trình Chí Cường	12-11-1994	ĐHSAN23C	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2116	0023411195	Phạm Anh Tú	17-09-2000	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2117	0023411197	Bùi Thuý Nga	11-08-2004	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2118	0023411300	Nguyễn Vinh Tron	10-12-2005	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2119	0023411301	Trần Hoàng Thuận	01-01-2005	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2120	0023411370	Lê Kiên Định	12-06-2005	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2121	0023411374	Lê Thị Tuyết Lê	21-01-2005	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2122	0023411408	Nguyễn Hồng Phương Yến	01-10-2005	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2123	0023411426	Lê Vĩnh Lâm	18-01-2004	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2124	0023411671	Huỳnh Tiểu My	28-05-2005	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2125	0023412432	Lê Thị Yến Linh	09-11-2004	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2126	0023412509	Cao Như Ngọc	24-04-2005	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2127	0023412528	Nguyễn Hải Đăng	02-02-2005	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2128	0023412558	Lý Ngọc Tường Vi	26-07-2005	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
2129	0023412628	Nguyễn Hồng Diễm Thúy	23-09-2005	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2130	0023412719	Nguyễn Kim Ngân	03-11-2005	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2131	0023412746	Lâm Hồng Phúc	05-05-2005	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2132	0023412749	Nguyễn Trung Nhân	01-06-2005	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2133	0023412887	Lữ Mai Thảo	19-04-2005	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2134	0023412967	Võ Vì Đời	20-02-2005	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2135	0023413031	Huỳnh Xuân An	12-03-2005	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2136	0023413032	Nguyễn Đại Phát	18-02-2005	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2137	0023413034	Võ Minh Vương	29-03-2005	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2138	0023413043	Nguyễn Diễm Thái Ân	16-01-2005	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2139	0023413080	Lê Thùy Linh	05-02-2005	ĐHSAN23D	Sư phạm Âm nhạc	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2140	0023410052	Lê Khánh Duyên	01-07-2005	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2141	0023410171	Lê Thị Trúc Ly	13-03-2005	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2142	0023410201	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	06-08-2005	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2143	0023410231	Nguyễn Thị Ngọc Châm	08-11-2005	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2144	0023410261	Nguyễn Phương Nghi	18-04-2004	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2145	0023410278	Nguyễn Lâm Mỹ Hoa	21-08-2004	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2146	0023410322	Danh Bảo Huy	01-06-2005	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2147	0023410360	Nguyễn Văn An	19-07-2005	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2148	0023410408	Trương Chí Hào	10-07-2005	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2149	0023410591	Hà Thái Thu Hương	29-03-2005	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2150	0023410604	Tạ Thị Anh Thư	08-03-2005	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2151	0023410635	Nguyễn Thị Hồng Anh	09-10-2005	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2152	0023410661	Nguyễn Võ Nhật Duy	24-06-2005	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2153	0023410748	Phan Kim Khánh	04-10-2005	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2154	0023410826	Nguyễn Hồ Đăng Khoa	17-09-2005	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
2155	0023410852	Huỳnh Thanh Trúc	26-03-2005	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2156	0023410856	Cổ Ngọc Yến Nhi	15-05-2005	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2157	0023410926	Nguyễn Trung Chánh	12-11-2003	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2158	0023410933	Neáng Pho La	01-01-2004	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2159	0023410974	Phan Thị Mai Anh	09-01-2005	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2160	0023410975	Lao Văn Hoài Hân	01-01-2004	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2161	0023411119	Bùi Thị Huỳnh Như	04-08-2005	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2162	0023411173	Tô Nguyễn Tường Vi	08-10-2005	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2163	0023411231	Lê Thị Thúy Duyên	13-12-2005	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2164	0023411674	Hồ Cao Minh	11-04-2005	ĐHSMT23A	Sư phạm Mỹ Thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2165	0023411749	Nguyễn Thị Oanh	05-08-2005	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2166	0023411770	Lê Ngọc Thảo	23-05-2005	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2167	0023411850	Phạm Thị Bảo Ngọc	21-07-2005	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2168	0023411965	Trần Anh Khôi	19-12-2005	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2169	0023411982	Mai Thị Thanh Thư	13-12-2005	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2170	0023411987	Nguyễn Thị Kim Sương	02-11-2005	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2171	0023412057	Nguyễn Châu Thành	11-03-1994	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2172	0023412216	Nguyễn Huỳnh Hân	03-06-2005	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2173	0023412271	Lã Đỗ Yến Vy	14-11-2005	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2174	0023412363	Lê Anh Thư	04-01-2005	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2175	0023412588	Nguyễn Thị Cẩm Ly	04-01-2005	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2176	0023412662	Phạm Chí Đăng	14-08-2005	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2177	0023412741	Lê Thị Mỹ Thu	07-02-2005	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2178	0023412763	Đặng Phúc Hà Giang	16-08-2005	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2179	0023412871	Trương Thị Huỳnh Như	16-03-2005	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2180	0023412954	Trần Thanh Huy	05-01-2005	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Số tiền 01 tháng	Số tháng được hưởng	Thành tiền	Ghi chú
2181	0023413074	Nguyễn Văn Tường	01-01-2005	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2182	0023413204	Đặng Trần Hồng Ngọc	16-10-1999	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2183	0023413323	Nguyễn Quang Minh	10-07-2005	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2184	0023413347	Phạm Anh Thư	31-07-2003	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2185	0023413459	Trần Thị Thủy Linh	19-01-2005	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2186	0023413530	Lê Thanh Thảo	21-01-2005	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2187	0023413594	Nguyễn Thuý Vy	10-03-2003	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2188	0023413776	Lê Nguyễn Mỹ Tiên	03-09-2005	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2189	0023414015	Nguyễn Thảo Uyên	25-01-2005	ĐHSMT23B	Sư phạm Mỹ thuật	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2190	0023412755	NGUYỄN KIỀU UYÊN	06-02-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2191	0023412782	LÊ THỊ KIM NGÂN	03-02-2005	ĐHGDMN23E	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2192	0023410483	Võ Mỹ Chi	19-07-2005	ĐHGDTH23C	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2193	0023410321	Trần Thiện Nhân	28-04-2005	ĐHSKHTN23B	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2194	0023414224	Bùi Thị Kim Thi	01-05-2005	ĐHGDTH23K	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2195	0023414010	Trần Kim Ngân	22-08-2005	ĐHGDMN23F	Giáo dục Mầm non	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2196	0023414183	Nguyễn Gia Hào	28-10-2005	ĐHLS-DL23D	Sư phạm Lịch sử-Địa lý	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2197	0023411971	Nguyễn Thị Kim Thanh	26-10-2005	ĐHSKHTN23F	Sư phạm Khoa học tự nhiên	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
2198	0023410286	Phan Thị Minh Thơ	31-05-2005	ĐHGDTH23B	Giáo dục Tiểu học	Đại học	3.630.000	6	21.780.000	
Tổng cộng									47.872.440.000	

Bằng chữ: Bốn mươi bảy tỷ tám trăm bảy mươi hai triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng

Danh sách có 2.198 sinh viên./.